

ĐỒNG ĐAO VÀ TRÒ CHƠI TRẺ EM

TRẦN THỊ NGÂN
NGUYỄN THỊ THU
(Sưu tầm, biên soạn)



Vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

ĐỒNG DAO VÀ TRÒ CHƠI TRẺ EM

TRẦN THỊ NGÂN
NGUYỄN THỊ THU
(*Sưu tầm, biên soạn*)

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC
Hà Nội - 2009

LỜI NÓI ĐẦU

Trong kho tàng văn chương dân gian của nước ta, ngoài những bài ca dao thắm đượm tình quê, những câu tục ngữ lý giải đời thường, những câu hò, điệu lý trữ tình, xao xuyến, chúng ta còn có những bài vè và đồng dao.

Cũng như ca dao, vè và đồng dao được truyền tụng trong dân gian và không biết tác giả. Nhưng những bài vè, đồng dao vẫn mãi mãi trong tâm hồn của những người Việt Nam từ khi thơ trẻ cho đến lúc trưởng thành. Đó là những kỷ niệm tuổi thơ gắn liền với que chuyền nhỏ, quả bưởi con trong trò chơi đánh chuyền; là những viên sỏi nhỏ trong trò chơi ô ăn quan, hay những tiếng hò hét vang một khoảng sân trong trò chơi rồng rắn;...

Chẳng những cung cấp kiến thức tự nhiên, đồng dao còn là một kho kiến thức xã hội về hội hè, đình đám, trong họ ngoài làng, về đồ ăn, thức uống,... với hình thức trình bày liệt kê, dừng lại ở những nét bề ngoài dễ nhớ, dễ phân biệt, kích động trí tò mò ở trẻ em. Đó là công dụng đồ vật: *“Con trâu cây xiên, cái liềm gặt lúa”*, phân biệt giống vật *“Chàng chàng lót ổ bụi tre, chèo bẻo lót ổ mái đình”*. Hay dạy cho các em chơi chữ, tập quan sát: *“No lòng phỉ dạ là con cá cơm, không ướp mà thơm là con cá ngát, liệng bay thắm thoát là con cá chim”*.

Đồng dao được các em hát trong lúc tổ chức trò chơi. Nhiều khi lời đồng dao được hát, tổ chức trò chơi dường như không có đề tài nào tập trung, gặp đâu nói đó, chỉ cốt cho vắn vè, còn ý nghĩ chung thì rời rạc, câu nọ xọ câu kia, chuyện này sang chuyện khác. Tuy nhiên, đây chính là cả một kho tàng cung cấp nội dung và phương pháp giáo dục thể lực ở trẻ như: *“Đánh chuyền”* với động tác *“nâng lấy một, chộp lấy đôi, sang tay qua, ra tay chống”*; trò *“Rồng rắn lên mây”* là sự vận động toàn diện kết thúc với chạy, nhảy, đuổi bắt, cồng nhau...

Ngày nay, trong xã hội ngày càng hiện đại hóa, các trò chơi dân gian đang dần bị mai một, những câu hát đồng dao cũng đang dần bị lãng quên. Với mong muốn góp phần nhỏ của mình trong việc lưu giữ một nét văn hóa cổ, tạo cho các em những sân chơi lành mạnh như trò chơi vận động (dung dăng dung dẻ, chơi khăng, đánh đáo), trò chơi học tập (đánh chuyền, đánh ô), trò chơi mô phỏng (đi chợ, làm nhà), trò chơi sáng tạo (xếp thuyền, đánh trận, chơi diều),... chúng tôi tổ chức sưu tầm và biên soạn cuốn sách **“Tuyển tập đồng dao và trò chơi trẻ em”**.

Cuốn sách gồm 2 phần:

Phần 1: Đồng dao và trò chơi trẻ em

Phần 2: Tuyển chọn những câu đồng dao cho trẻ em

Ở phần thứ nhất, chúng tôi giới thiệu một số bài đồng dao gắn liền với các trò chơi dân gian phổ biến của trẻ em. Thông qua đó, chúng tôi cũng có sự hướng

dẫn một cách đơn giản nhất về cách chơi của các trò chơi đơn giản này để các thầy cô giáo, các bậc cha mẹ,... có thể cùng chơi và vận động cùng với các em.

Phần thứ hai, chúng tôi giới thiệu những bài đồng dao, hò, vè dành cho thiếu nhi. Với ngôn ngữ ngắn gọn, giản dị, trong sáng và vui nhộn, giúp các em dễ nhớ, dễ thuộc và dễ dàng hình dung về những sự vật xung quanh theo các hướng tư duy khác nhau, thông qua đó phát triển khả năng nhận thức của trẻ về mọi mặt xã hội.

Với các thầy cô giáo trong trường mầm non và các bậc cha mẹ, đây sẽ là những tư liệu văn học để thực hiện các nội dung giáo dục và hoàn thiện nhân cách cho trẻ theo từng lứa tuổi.

Với các bậc cha mẹ, đây còn là món quà nhỏ bé nhưng chứa đựng trong đó muôn vàn tình yêu thương ngọt ngào dành cho bé yêu của mình, để từ đó, cả thế giới rộng lớn sẽ được đưa vào tâm hồn trẻ thơ của bé qua những lời kể, điệu ru và những trò chơi vận động như chất keo kết nối tình cảm giữa bé và cha mẹ.

Vì cuốn sách đọc hình thành từ nhiều nguồn tư liệu phong phú và đa dạng khác nhau, nên chúng tôi gặp nhiều khó khăn trong việc liên hệ trực tiếp với các tác giả, soạn giả của các tư liệu được chúng tôi sử dụng. Rất mong các tác giả, soạn giả thông cảm và xin gửi lời cảm ơn chân thành tới các tác giả, soạn giả với tư cách là người gián tiếp cung cấp tư liệu để chúng tôi có thể ấn hành cuốn sách này.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc!

T/M nhóm biên soạn
TRẦN THỊ NGÂN

Phần 1

ĐỒNG DAO VÀ TRÒ CHƠI TRẺ EM



ĐỒNG DAO VÀ TRÒ CHƠI TRẺ EM

NHỮNG HÌNH THỨC GIÁO DỤC TRẺ DẦN BỊ LÃNG QUÊN

Trần Xuân Toàn

Các nhà giáo dục băn khoăn, loay hoay đi tìm một phương pháp giáo dục trẻ em thật sự có hiệu quả trong thời đại mà thông tin bùng nổ và kỹ thuật điện tử xâm nhập đến từng mái trường, từng gia đình, đến từng trẻ em. Làm sao có thể yên tâm với con em mình khi chúng hàng ngày vùi vãnh tiền bạc của cha mẹ để xúm xít bên những trò chơi điện tử, những karaoke, hay vào những trang web không hợp với lứa tuổi? Cũng như trước đây, ta đã từng chứng kiến sự tràn ngập của khối vuông rubic lẫn tròn trên tay chẳng những ở trẻ em mà cả người lớn nữa.

Ở đây, ta không nói chuyện được - mất trong những trò chơi đó. Nhưng có lẽ hầu như chúng ta đã lãng quên một phương pháp giáo dục đầy hiệu quả mà chúng ta có sẵn: đó là kho tàng đồng dao và trò chơi trẻ em. Riêng về lĩnh vực giáo dục, kho tàng này cung cấp nội dung và phương pháp giáo dục “không thầy, không sách” tương đối rõ ràng và đầy đủ hơn cả.

Đồng dao bao gồm nhiều loại: Các bài hát, câu hát trẻ em, lời hát trong các trò chơi, bài hát ru em... Trò chơi cũng lắm, như trò chơi vận động (dung dăng dung dẻ, chơi khăng, đánh đáo), trò chơi học tập (đánh chuyền, đánh ô), trò chơi mô phỏng (đi chợ, làm nhà), trò chơi sáng tạo (xếp thuyền, đánh trận, chơi diều). Cả kho tàng phong phú ấy là phương tiện giáo dục trí, đức, thể, mỹ cho các em. Qua đó phát triển tâm lý, thể lực, trí tuệ trước mắt và nhân cách của các em trong tương lai.

Thật vậy, ông bà ta nhận thức rằng để giáo dục trẻ em phải thông qua con đường tình cảm là hiệu quả nhất. Đầu tiên là tình mẹ con tràn trề thấm thía qua những bài hát ru “*cục ta cục tác, con diều hâu hung ác, gà con ở đâu, về mau mẹ ử, mẹ con đông đủ, chẳng sợ diều hâu*”. Rồi đến tình cảm với những vật gần gũi: con gà, con chó, cái chổi, con dao... Trong lời hát, truyền cho các em sự cảm thông nồng ấm. Dần dần, rộng ra một chút, cho các em tiếp xúc với thiên nhiên rộng lớn bên ngoài. Rồi không ai không buồn cười, thú vị khi em bé nuốt hạt xôi vào miệng để mèn hay kết những cánh hoa thành áo cho cào cào: “*Cào cào giã gạo tao xem, tao may áo đỏ, áo đen cho mày*”. Từ tình yêu với con sâu, cái kiến, khi các em lớn lên vài tuổi, tiếp xúc, tham gia công việc đồng áng với người lớn, các em yêu cả những con chim, con cò, con trâu, con ghé... quanh mình. Các bài đồng dao *Gọi mẹ, Gọi ghé* của trẻ mục

đồng: đồng dao về chim, về lá, về hou quả... đều toát lên một tình cảm yêu thiên nhiên, yêu lao động đậm đà bất ngát.

Đồng dao cung cấp cho các em kiến thức, không là kiến thức hệ thống như tư duy người lớn mà là trình bày liệt kê, dừng lại ở những nét bề ngoài dễ nhớ, dễ phân biệt, kích động trí tò mò ở trẻ em. Đó là công dụng đồ vật: “*Con trâu cây xiên, cái liềm gặt lúa*”, phân biệt giống vật “*Chàng chàng lót ở bụi tre, chèo bẻo lót ở mái đình*”. Hay dạy cho các em chơi chữ, tập quan sát: “*Nơ lòng phỉ dạ là con cá cơm, không ướp mà thơm là con cá ngát, liệng bay thắm thoát là con cá chim*”. Phải chăng đây là cách dạy từ ngữ vui nhộn phù hợp với các em, làm các em nhớ đến tên loài vật xung quanh mình?

Chẳng những cung cấp kiến thức tự nhiên, đồng dao còn là một kho kiến thức xã hội, về hội hè, đình đám, trong họ ngoài làng, về đồ ăn, thức uống: “*Những nôi cơm nếp, những tệp bánh chưng, mứt bí, mứt gừng, mứt chanh, mứt khế*”. Các em được chuẩn bị từ tuổi hoa niên những kiến thức về nghề nghiệp trong xã hội sau này: “*Ông thầy có sách, thợ ngành có dao, thợ rèn có búa*” hay: “*Ai cây ruộng nuôi trâu, ai trồng dâu nuôi tằm, ai hay nằm nhịn đói*”. Đồng dao cũng dạy các em phê phán thói hư tật xấu, sự lười nhác: “*Cho đi học chữ - nhiều chữ ai vay, cho đi học nghề - rằng nghề ở tả, cho đi làm thợ - nói: nghề ấy buồn*”... Thậm chí, các em bé gái được đồng dao trang bị cho kiến thức nữ công gia chánh đặc biệt: “*Bắt được cua bấy đem về nấu canh, bữa tối bữa hành, xương sông lá lốt*”, hay “*canh ốc thì ngọt, canh bứa thì chua*”.

Đồng dao được các em hát trong lúc tổ chức trò chơi. Nhiều khi lời đồng dao được hát, tổ chức trò chơi dường như không có đề tài nào tập trung, gặp đâu nói đó, chỉ cốt cho vãn vè, còn ý nghĩ chung thì rời rạc, câu nọ xọ câu kia, chuyện này sang chuyện khác. Trẻ em vẫn thích thú vì nó phù hợp với trí lực của các em, không thể đòi hỏi các em tư duy như người lớn được. Đồng dao và trò chơi trẻ em được tiếp thu bằng ấn tượng về ngoại vật chứ không phải bằng lý luận.

Có thể thấy việc học văn hóa cơ bản qua đồng dao và trò chơi không dạy chữ, thế mà các em vẫn đếm, vẫn tính nhẩm, cộng trừ từ “*chuyển một*” đến “*chuyển chuyển mười*”, từ “*năm lên sáu*” hay “*bốn lên bảy*” trong trò chơi chuyển chuyển... Trò chơi “*đánh ô ăn quan*” dạy trẻ em tính nhẩm về chia, trừ, quan sát chiều ngược, chiều xuôi để động não một cách tự lực chỉ có bạn mà không có thầy. Thật là một cách giáo dục có ý nghĩa.

Trò chơi còn giáo dục thể lực ở trẻ. “*Đánh chuyền*” với động tác “*nâng lấy một, chộp lấy đôi, sang tay qua, ra tay chống*” chẳng phải có tác dụng luyện gân, các cơ ở cổ tay, cánh tay, khuỷu tay cho bé gái sao? Trò “*đánh khăng*” ít nhiều là môn thể thao là sự vận động toàn diện kết thúc với chạy, nhảy, đuổi bắt, công nhau. Còn bao trò chơi khác với cách thức luyện tập khác nữa. Quan

sát kỹ ta thường thấy các trò chơi thường lặp đi lặp lại. Người lớn xem hay chơi có thể chán, nhưng với trẻ em đó là một việc thú vị. Cùng cách chơi “*Đuổi bắt*” nhưng được các em biến hóa xê dịch trong nhiều trò chơi... Qua trò chơi, các em được dịp rèn luyện mắt, chân tay, luyện thính giác, khứu giác...

Và sau cùng đồng dao và trò chơi như những chất keo nối kết những tình bạn trong sáng, nảy nở giữa lũ trẻ với nhau mà ta khó tìm thấy trong những trò chơi hiện đại ngày nay.

Kho tàng đồng dao và trò chơi trẻ em Việt Nam quả thật là những hình thức giáo dục thiếu nhi, nhi đồng có hiệu quả. Tiếc rằng, với cuộc sống hiện tại, nó dần mai một đi trong thực tế. Chúng ta hiếm khi bắt gặp hình ảnh các em tùm nãm tùm bầy rỗng rần lên mây, bịt mắt bắt dê... vào những đêm trăng sáng. Có đứa trẻ nào biết đến những bài đồng dao phù hợp với mình? Nhà trường có giảng dạy đồng dao nhưng đó chỉ trên lý thuyết, mà cũng thật ít ỏi làm sao!

Trần Xuân Toàn

BÀ BA BÉO

Bà Ba béo

Bán bánh bèo

Bên bờ biển

Bị bom bi

Ba bốn bận

Bời bướng bỉnh.

Đây là bài đồng dao của trò chơi đọc nhanh, đọc đúng.

Cách chơi: Các em đố nhau đọc cho nhanh và cho đúng, không được nhầm, ai nhầm thua cuộc. Lời đồng dao trên tương đối dễ đọc.

Một số lời đồng dao khác:

Mượn cái xanh

Nấu bát canh

Cho hành cho họ.

Có lời đọc nhanh dễ nhầm: *Tháng năm nắng lắm*, dễ nhầm phụ âm *l* và *n*, đọc nhanh dễ thành: *Tháng năm nắng nẫm*.

Dễ có những vấn đề nhầm khi đọc nhanh: *Búa bổ đầu búa*, đọc nhanh nhầm thành: *Búa bổ đầu bổ*.

Lời

Nồi đồng nấu ốc

Nồi đất nấu ếch.

Đọc nhanh dễ thành:

Nói đóng nấu ốc

Nôi đóc nấu đếch.

Hay:

Nôi đóng nấu đóc

Nôi đếch nấu ếch.

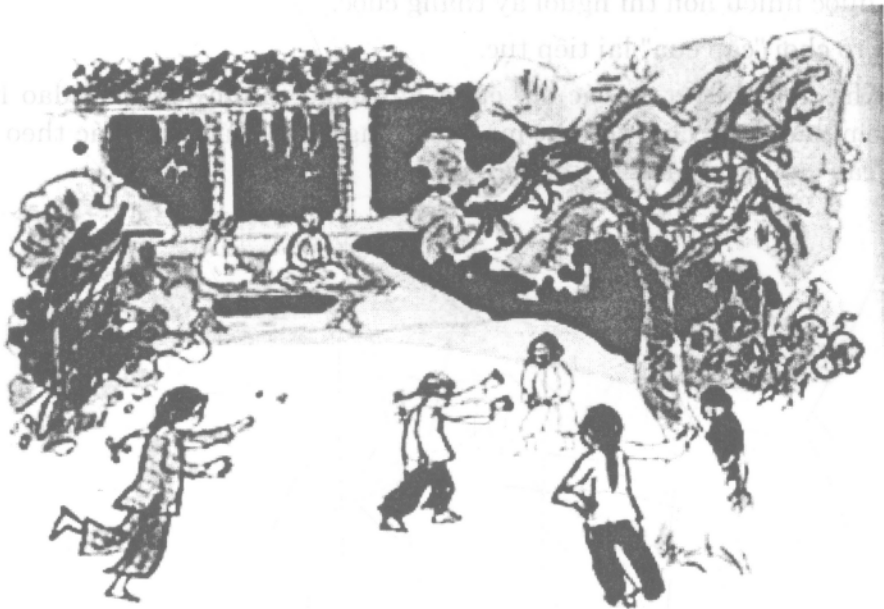
Trò chơi luyện phát âm đúng này có ích cho những người hay nhầm *l* và *n* như đã nói ở trên.

BỊ MẮT BẮT DÊ

Trẻ con từ 6 đến 15 tuổi hay chơi trò bị mắt bắt dê. Một người xung phong để mọi người bị mắt lại bằng một chiếc khăn để không nhìn thấy, những người còn lại đứng thành vòng tròn quanh người bị bị mắt.

Mọi người chạy xung quanh người bị bị mắt đến khi nào người đó hô “bắt đầu” hoặc “đứng lại” thì tất cả mọi người phải đứng lại, không được di chuyển nữa. Lúc này người bị bị mắt bắt đầu lần đi xung quanh để bắt được ai đó, mọi người thì cố tránh để không bị bắt và tạo ra nhiều tiếng động để đánh lạc hướng. Đến khi ai đó bị bắt và người bị bị mắt đoán đúng tên thì người đó sẽ phải ra “bắt dê”, nếu đoán sai lại bị bị mắt lại và làm tiếp.

Có ai đó muốn ra chơi cùng thì phải vào làm luôn, người đang bị bị mắt lúc này được ra ngoài hoặc là phải oản tù tì xem ai thắng.



Ảnh: Sưu tầm

CẤP CUA

Cấp cua

Bỏ giỏ

Mang về

Nấu canh.

Đây là lời đồng dao của trò chơi "Cấp cua" trò chơi của trẻ 4 - 5 tuổi.

Cách chơi: 3 đến 4 trẻ thành một nhóm chơi.

Mỗi trẻ có 10 viên sỏi nhỏ. Trẻ cùng bỏ sỏi chung trên sàn rải đều. Em nào được chơi thì đan úp hai bàn tay lại với nhau để làm giỏ đựng cua, vừa đọc lời đồng dao vừa đưa hai ngón tay trở xuống sàn để gấp từng viên sỏi, hất vào trong giỏ. Mỗi lần chỉ gấp một hòn sỏi (tức một con cua). Khi nào giỏ đầy thì đổ sang bên cạnh. Khi cấp cua, phải cẩn thận, không được động vào hòn sỏi bên cạnh. Ai động thì mất lượt, em khác chơi tiếp.

Chơi cho đến khi hết sỏi trên sàn. Cuối cùng đếm số sỏi "cua" của mình ai bắt được nhiều hơn thì người ấy thắng cuộc.

Trò chơi "cấp cua" lại tiếp tục.

Khi chơi thì tất cả các em cùng hát đồng thanh lời đồng dao hoặc chỉ riêng em nào đang chơi thì hát mà thôi cũng được. Các em khác theo dõi bạn đang "cấp cua" có phạm lỗi không.

CHƠI CHUYÊN

Trò chơi dành cho con gái. Số người chơi 2 - 5 người. Đồ chơi gồm có 10 que nhỏ và một quả tròn nặng (quả cà, quả bóng nhỏ...), ngày nay các em thường chơi bằng quả bóng tennis.

Cầm quả ở tay phải tung lên không trung và nhặt từng que. Lặp lại cho đến khi quả rơi xuống đất là mất lượt. Chơi từ bàn 1 (lấy một que một lần tung) bàn 2 (lấy hai que một lần) cho đến 10, vừa nhặt quả chuyên vừa hát những câu thơ phù hợp với từng bàn.

Một một, một mai, con trai, con hến,...

Đôi tôi, đôi chị...

Ba lá đa, ba lá đề v.v...

Hết bàn mười thì chuyển bằng hai tay: Chuyển một vòng, hai vòng hoặc ba vòng... và hát:

“Đầu quạ, quá giang, sang sông, trồng cây, ăn quả, nhả hột...”

khoảng 10 lần là hết một bàn chuyên, đi liên mấy ván sau và tính điểm được thua theo ván.

Khi người chơi không nhanh tay hay nhanh mắt để bắt được bóng và que cùng một lúc sẽ bị mất lượt, lượt chơi sẽ chuyển sang người bên cạnh.

Chơi chuyên làm người ấm lên và rất vui. Thường trong suốt mùa hè hoặc mùa thu, các cô gái nhỏ chơi chuyên ở khắp mọi nơi, dưới bóng cây hay ở sân nhà...



ĐỒNG ĐAO CHƠI CHUYỀN

Cái mốt, cái mai
Con trai, con hến
Con nhện chẳng tơ
Quả mơ, quả mận
Cái cặn, lên bàn đôi.

Đôi chúng tôi
Đôi chúng nó
Đôi con chó
Đôi con mèo
Đôi chèo ba.

Ba đi xa
Ba về gần
Ba luống cày
Một lên tư.

Tư củ từ
Tư củ tỏi
Hai hởi năm.

Năm em năm
Năm lên sáu.

Sáu lẻ tư
Tư lên bảy.

Bảy lẻ ba
Ba lên tám.

Tám lẻ đôi
Đôi lên chín.
Chín lẻ một
Một lên mười.
Chuyền chuyền một, một đôi...

Biến thể, có người nhớ thể này:

*Bàn một: que một, que mai, con trai, con hến, con nhện, chẳng tơ,
quả mơ, quả mận, thắng trận, lên bàn đôi.*

*Bàn đôi: đôi chúng tôi, đôi chúng nó, đôi con chó, đôi con mèo,
đôi trèo ba.*

Bàn ba: ba lá đa, ba lá đề, ba củ kê, ba lên tư.

Bàn tư: tư ông sư, tư bà cốt, tư lên năm.

Bàn năm: năm con tằm, năm lên sáu.

Bàn sáu: sáu cháu Bác Hồ, sáu lên bảy.

Bàn bảy: bảy nháy chôm chồ, bảy lên tám.

Bàn tám: tám cá mợn, tám lên chín.

Bàn chín: chín kín nước, chín lên mười.

Bàn mười: cười với chó.

Đập đất, cất tay

Nâng tay phát, cất tay chuyển

Chuyển chuyển một

đủ một đôi

Chuyển chuyển hai

đủ hai đôi...

...

Chuyển chuyển năm

đủ năm đôi.

Sang tay qua

Ra bàn một

Lại tiếp bàn một....

CHỒNG NỤ, CHỒNG HOA

Bài *Chặt cây vừa* đi kèm với trò chơi *Chồng nụ, chồng hoa*. *Chồng nụ, chồng hoa* là trò để các em nắm tay lên nhau và đếm cho tới khi nào chữ cuối cùng của bài dụng tới nắm tay nào thì nắm tay đó bị loại ra. Và lại bắt đầu bài hát, loại ra từ từ các nắm tay của các người chơi, cho tới khi nắm tay cuối cùng còn lại là người đó thắng.

*Chặt cây vừa
chừa cây mọng
cây tâm phụng
cây mía lau
cây nào cao
cây nào thấp
cây mía vấp
chặt bỏ ra.*

Ngoài bài *Chặt cây vừa*, trò chơi *Chồng nụ, chồng hoa* còn được chơi với bài *Tùm nùm, tùm nù*:

*Tùm nùm, tùm nù
tay tí tay tiên
đồng tiền chiếc đũa
hột lúa ba bông
ăn trộm trứng gà
bù xoa bù xít
con rắn con rít
thì ra tay này.*

CHI CHI CHÀNH CHÀNH

Bài *Chi chi chành chành* đi chung với trò chơi cùng tên. Người quản trò lật ngửa bàn tay, hơi khum lại và các bạn khác để ngón tay trở của mình giữa lòng bàn tay của người quản trò. Tất cả cùng ca chung với nhau cho tới cuối bài hát thì các bạn chơi phải chuẩn bị rút tay lại vì người quản trò sẽ nắm tay lại thật nhanh. Bạn nào bị quản trò nắm được ngón tay là bị thua.

Đặc điểm của trò chơi này là tập luyện cho trẻ em có tính phản xạ, cử động nhanh nhẹn.

Cách chơi như sau: Một người đứng xoè bàn tay ra, các người khác giơ một ngón trở ra đặt vào lòng bàn tay đó, người đó đọc nhanh:

Chi chi chành chành

Cái danh thổi lửa

Con ngựa chết trương

Ba vương ngũ đế

Chấp chế đi tìm

Ừ à ù ập!

Đến chữ *ập* thì người đó nắm tay lại, còn mọi người khác cố rút tay ra cho thật nhanh.

Ai rút không kịp mà bị nắm trúng thì phải xoè tay ra, đọc lại câu đồng dao trên cho mọi người chơi tiếp.

CƯỜI NGỰA NHONG NHONG

Nhong nhong nhong

Ngựa ông đã về

Cắt cỏ Bô Đê

Cho ngựa ông ăn.....

Đây là trò chơi của các em 6 - 8 tuổi.

Cách chơi: Mỗi em có một cây gậy hoặc tàu chuối đã tước lá, buộc sợi dây ở đầu làm cương ngựa. Đứng xếp hàng ngang, một tay giữ ngựa của mình luôn dưới háng, một tay giữ dây cương.

Trưởng trò hô lệnh "chạy" thì cùng chạy lên phía trước, vừa cưỡi ngựa vừa hát lời đồng dao trên. Thỉnh thoảng hô "ép, ép" giục ngựa. Có thể chạy thành vòng tròn.

ĐÊ MẸ TÌM CON

Hú dê dê

Về nhà mẹ

Mẹ cho bú

Chú cho ăn

Đừng có đi đâu mà lạc đường.

Cách chơi: Từ 7 đến 9 em tham gia trò chơi, chơi trong nhà hoặc ngoài sân. Em trưởng trò đóng vai dê mẹ, một em đóng vai sói, số còn lại đóng vai dê con.

Dê con tìm nơi kín đáo trong nhà để trốn, sao cho sói không tìm thấy. Dê mẹ ngồi một nơi (hoặc chạy đi chạy lại), hát lời đồng dao nói trên. Dòng cuối cùng được dê mẹ hát kéo dài như tiếng gọi con.

Dê con nghe tiếng mẹ gọi thì nhanh chân rời chỗ nấp, chạy ra chạm vào tay mẹ, nhưng phải tránh không cho sói bắt. Nếu bị bắt dê con bị loại khỏi cuộc chơi.

DỆT VẢI

*Dịch dắc dịch dắc
Khung cửi mắc vo
Xâu go từng sợi
Chân mẹ đập vôi
Chân mẹ đập vàng
Mặt vải mịn màng
Gánh ì gánh nặng
Đến mai trời nắng
Dem ra mà phơi
Đến mai đẹp trời
Dem ra may áo
Dịch dắc dịch dắc.*

Cách chơi: Trẻ đứng từng đôi một, quay mặt vào nhau, bàn tay phải của em này áp vào bàn tay trái của em kia.

Khi chơi các em đẩy tay phía này ra thì cọ tay phía kia lại theo nhịp với từng tiếng của lời hát trên. Mỗi tiếng là một nhịp đẩy. Nếu có sân gạch hoặc bãi cỏ bằng phẳng có thể chơi đẩy hai bàn chân.

DUNG DẶNG DUNG DỄ

Từ hai bé trở lên, nắm tay nhau dàn hàng ngang, đọc bài đồng dao, hết bài thì cùng ngồi xuống, rồi lại đứng lên đọc tiếp.

*Dung dăng dung dễ
Nhà nào còn đèn còn lửa
Mở cửa cho anh em chúng tôi vào?
Bước lên giường cao
Thấy đôi rồng thấp
Bước xuống giường thấp
Thấy đôi rồng châu
Thấy nhà ngói lợp
Voi ông còn buộc
Ngựa ông còn nằm
Ông sống một trăm
Linh năm tuổi lẻ
Vợ ông sinh đẻ
Những con tốt lành
Những con như tranh
Những con như rối.*

hoặc:

*Dung dăng dung dễ
Dắt trẻ đi chơi
Đến ngõ nhà Trời
Lạy Cậu lạy Mẹ
Cho chó về quê
Cho dê đi học
Cho cóc ở nhà
Cho gà bới bếp
Xi xà xì xụp.*

ĐI CÂU ẾCH

Đặc điểm của trò chơi: Cần một khoảng sân nhỏ cỡ 4m x 6m. Trò chơi này vận động nhẹ và lành lợi chân tay.

Đối tượng chơi: Nhi đồng, thiếu niên.

Cách chơi: Vẽ một vòng tròn đường kính tùy độ tuổi người chơi (tuổi nhỏ khoảng 2m, lớn hơn khoảng 3 - 4m làm ao).

Mọi người vào trong ao làm ếch, còn người đi câu ở bên ngoài vòng tròn cầm cần câu đi câu. Cần câu là 1 cái que chừng 1m, có cột 1 sợi dây dài chừng 1m, đầu sợi dây buộc 1 miếng giấy gấp nhỏ lại cho hơi nặng để có thể hát trúng ếch ở xa. (Đầu que nên bịt vải để tránh nguy hiểm).

Khi người điều khiển phát lệnh và bắt nhịp thì mọi người bắt đầu hát:

*Ếch ở dưới ao
Vừa ngót mưa rào
Nhảy ra bì bộp
Ếch kêu ộp ộp
Ếch kêu oạp oạp!
Thấy bác đi câu
Rủ nhau trốn mau
Ếch kêu ộp ộp!
Ếch kêu oạp oạp!*

Khi hát làm động tác như ếch đang nhảy. Tay chống nạnh, chân chụm lại hơi nhún xuống nhảy lung tung như con ếch!

Nếu thấy người đi câu còn ở xa thì có thể nhảy lên bờ (ra khỏi vòng tròn) để rong chơi, nhưng phải cảnh giác người đi câu; vì nếu đang ở trên bờ mà để người đi câu quăng dây trúng là bị bắt, phải thay làm người đi câu. Ngược lại, người đi câu cũng tỏ ra lơ là đi rảo quanh bờ... rồi lừa lừa con ếch nào mất cảnh giác, bắt ngờ quăng dây bắt. Nếu lâu mà không câu được con ếch nào thì người đi câu sẽ bị phạt phải nhảy ếch một vòng quanh ao.

ĐI TÀU HỎA

Đặc điểm của trò chơi: Vận động thể hình nhẹ nhàng. Cần một khoảng sân nhỏ cỡ chừng 4m x 6m.

Đối tượng chơi: Các em lứa tuổi nhi đồng và thiếu niên.

Cách thức chơi như sau: Những người chơi xếp thành hàng dọc. Người sau để tay lên vai người trước làm tàu hỏa (cứ thế nối tiếp nhau). Người dẫn đầu vừa chạy vừa hô lệnh:

- Tàu lên dốc! (hay tàu xuống dốc!)

Khi nghe lệnh tàu lên dốc, tất cả chạy chậm chậm, bàn chân nhón lên, chạy bằng mũi bàn chân...

Khi nghe lệnh tàu xuống dốc, tất cả chạy chậm chậm bằng gót chân....

Trong lúc chạy, những người làm toa tàu phía sau hát bài đồng dao:

Đi cầu đi quán

Đi bán lợn con

Đi mua cái xoong

Đem về đun nấu

Mua quả dưa hấu

Về biếu ông bà

Mua một đàn gà

Về cho ăn thóc

Mua lược chải tóc

Mua cặp còi trâu

Đi mau, về mau

Kéo trời sắp tối!....

Tương tự, có thể thay đổi bài hát như sau:

Nào mời anh lên tàu lửa chúng mình đi!

Đi đi khắp nơi, mà không thích sao ?

Nào mời anh lên tàu lửa chúng mình đi!

Đi đi khắp nơi, mà không tốn tiền!

Anh có đi không ?

Tôi đi!

Nào mời anh lên tàu lửa chúng mình đi!....

ĐÚC CÂY DỪA

*Đúc cây dừa
Chừa cây nạng
Cây lỏng ống
Cây bí đao
Cây nào cao
Cây nào thấp
Cây nào rập
Cây nào rà
Mông toi, bí đỏ
Quan văn, quan võ
Ăn cắp trứng gà
Bọ xa, bọ xít
Bò ra tay này
Mà bỏ tay nì!*

Đây là trò chơi "Đúc cây dừa" của trẻ em miền Trung. Trò chơi diễn ra trên bãi cỏ sạch hoặc sân gạch.

Cách chơi: Tất cả các em úp hai tay của mình xuống đất ngồi theo vòng tròn. Trưởng trò hát lời đồng dao trên, vừa hát vừa lần lượt đếm tay từng người theo vòng tròn. Cứ như vậy, mỗi tiếng hát đập vào tay một người, hết vòng lại tiếp tục vòng khác cho đến tiếng cuối cùng rơi vào tay em nào thì em đó bị thua.

Xong lại chơi ván khác.

KÉO CỬA LỪA XẺ

Đồng dao ở Miền Nam:

*Kéo cửa kéo kít
Làm ít ăn nhiều
Đụng đầu ngủ đó
Nỡ lấy mất cửa
Lấy gì mà kéo.*

Đồng dao ở Miền Bắc:

*Kéo cửa lừa xẻ
Ông thợ nào khỏe
Thì ăn cơm vua
Ông thợ nào thua
Về bú tí mẹ.*

Cách chơi: Các em ngồi theo từng đôi đối diện nhau, vừa hát bài đồng dao trên (trong hai lời trên, lời nào cũng được) vừa kéo vừa cửa theo nhịp của lời đồng dao, hát tới "kéo" thì em A đẩy em B (người hơi chúi về phía trước như thợ cửa) em B kéo tay em A (người hơi ngả về phía sau cũng giống như thợ cửa). Cứ mỗi tiếng hát thì nhịp với kéo và đẩy. Cứ như vậy các em chơi cho đến hết lời đồng dao.

GIÃ CHÀY MỘT

*Giã chày một
Hột gạo vàng
Sang chày đôi
Đôi thóc mảy
Giã chày bảy
Đẩy chày ba
Các cô nhà ta
Đi ra mà giã.*

Cách chơi: Chia hai nhóm trẻ, mỗi nhóm 6 - 8 trẻ, các nhóm bằng nhau. Một nhóm ngồi vào vòng tròn, tay nắm tay dung đưa.

Nhóm kia đứng ngoài, lần lượt từng trẻ nhảy vào vòng tròn. Mỗi lần nhảy vào được thì hát một câu của đồng dao trên. Cứ một trẻ đứng ngoài nhảy vào được vòng tròn thì một trẻ ngồi ở vòng tròn đứng dậy hát câu tiếp theo. Rồi lại đến một trẻ ở ngoài vòng nhảy vào, một trẻ đang ngồi đứng dậy đọc, câu tiếp sau. Cứ thế cho đến hết. Không ai còn ngồi nữa, tất cả hát câu cuối cùng "Đi ra mà giã" rồi vỗ tay và giậm chân thành thịch.

Trò chơi tiếp tục, hai nhóm đổi cho nhau. Trẻ ngồi lại đứng ngoài vòng để nhảy.

LỘN CẦU VÔNG

*Lộn cầu vồng
Nước trong nước chảy
Có cô mười bảy
Có chú mười ba
Hai chị em ta
Cùng lộn cầu vồng.*

Cách chơi: Từng đôi một cầm tay nhau, đứng quay mặt vào nhau, vừa vung tay hai bên theo nhịp lời hát, mỗi tiếng là một lần vung tay sang ngang một bên. Hát đến tiếng cuối cùng (hai tay vẫn nắm tay bạn) thì cả hai cùng giơ tay lên đầu cùng chui qua tay về một phía, quay lưng vào nhau.

THÌA LA THÌA LẢY

Là trò chơi luyện tập sự nhịp nhàng. Giống như trò *Tập tâm vông*, song bài ca lại là bài về *Con gái hư* - chê tật xấu của các cô gái lười:

*Thìa la thìa lảy,
Con gái bảy "tài"
Ngồi lê là một,
Dựa cột là hai.
Thày lay là ba
ăn quả là bốn
Trốn việc là năm
Hay nằm là sáu
Láu táu là bảy
.....*

NHẢY LÒ CÒ

*Lạc lò cò
Mò cuốc cuốc
Cò chân bước
Cuốc chân vàng
Sang đây chơi
Ngồi đây hát
Mỏ dính cát
Thì xuống sông
Bùn dính lông
Thì đi rửa
Chân giẫm lúa
Thì phải treo
Cù kheo à ập.*

Cách chơi: Mỗi nhóm chơi gồm 5 - 6 em, cân sức từng đội một. Hai nhóm sắp hàng ngang đứng đối diện trước một vạch mốc, cách nhau khoảng 3 mét. Một nhóm cử một người nhảy lò cò (nhảy một chân còn chân kia co lên) sang hàng bạn rồi trở về hàng của nhóm mình (khi nhảy không được đổi chân và không nhảy hai chân).

Trong khi hai em của hai nhóm nhảy lò cò thì tất cả đồng thanh hát, hát hết lời mà hai em nhảy lò cò không về kịp hàng của nhóm mình là thua, phải đứng ngoài hàng nhưng vẫn tham gia hát. Trò chơi tiếp tục. Nhóm nào nhiều người thua phải bị phạt chạy quanh nhóm kia một vòng.

MÈO ĐUỔI CHUỘT

Mèo đuổi chuột

Mời bạn ra đây

Tay nắm chặt tay

Đứng thành vòng rộng

Chuột luôn lỗ hổng

Mèo chạy đằng sau

Thế rồi chú chuột lại đóng vai mèo

Cố gắng chạy theo, bác mèo hóa chuột.

Cách chơi: Trẻ em chia thành từng nhóm, mỗi nhóm từ 7 - 10 em, đứng thành vòng tròn, cầm tay giơ lên đầu, hát đồng thanh lời đồng dao trên.

Chọn hai em: một em làm mèo, một em làm chuột, đứng ở giữa vòng tròn, tựa lưng vào nhau. Khi nào các bạn hát đến câu cuối cùng của lời đồng dao thì "chuột" chạy, "mèo" đuổi theo. "Chuột" chui vào "khe" nào (giữa hai em đứng giơ tay) thì "mèo" phải chui đúng "khe" ấy, nếu "mèo" bắt được "chuột" thì "mèo" thắng cuộc và hai em đổi vai cho nhau. Nếu "mèo" chui nhầm, phải ra ngoài một lần chơi. Nếu mèo không bắt được chuột, sau một thời gian quy định (khoảng 3 - 5 phần lần chơi) thì hai em lại đổi vai cho nhau (chuột làm mèo, mèo làm chuột), trò chơi lại tiếp tục.

NU NA NU NỔNG

Nu na nu nống

Cái cồng nằm trong

Cái ong nằm ngoài

Củ khoai chấm mật

Bụt ngồi bọt khóc

Con cóc nhảy ra

Ông già ú ụ

Bà mụ thổi xôi

Nhà tôi nấu chè

Tè he chân rụt.

Đám trẻ ngồi thành hàng ngang, duỗi hai chân ra trước. Một trẻ ngồi đối diện, lấy tay đập vào từng bàn chân theo nhịp từng từ một của bài hát trên. Dứt bài, từ "rụt" đúng vào chân em nào thì phải rụt nhanh. Nếu bị tay của cái đập vào chân thì em đó thua cuộc: ra làm cái ván chơi kế tiếp, hoặc chịu hình phạt (nhảy lò cò một vòng, trồng chuối...) hay phải đứng ra làm cái cho một trò chơi khác (bịt mắt bắt dê, ú tìm, cá sấu lên bờ...).



ÚP LÁ KHOAI

Bài *Úp lá khoai* được chơi với các bàn tay úp xuống mặt bằng, và cũng được một người vừa đếm vừa chỉ vào các bàn tay cho đến chữ cuối của bài hát. Tay ai bị trúng vào chữ cuối sẽ bị bỏ ra ngoài. Lại hát tiếp và dùng phương pháp loại dần như trò chơi *Chồng nự, chồng hoa*.

*Úp lá khoai
mười hai chong chóng
đứa mặc áo trắng
đứa mặc áo đen
đứa xách lồng đèn
đứa cầm ống thụt
chạy ra chạy vô
đứa xách ống điếu
đứa té xuống sinh
thúi ình chình ngủ.*

Cũng có thêm một bản úp lá khoai khác ngắn hơn:

*Úp lá khoai
mười hai bông sứ
đứa lượm khoai từ
đứa đứng ngả tư
đứa ngồi ứ hự.*

RỒNG RẮN LÊN MÂY

Đặc điểm trò chơi: Tập thể, luyện nhanh nhẹn. Cần một khoảng sân rộng, mỗi chiều chừng 5m.

Đối tượng chơi: Nhi đồng, thanh, thiếu niên.

Luật chơi: Một người đứng ra làm thầy thuốc, những người còn lại sắp hàng một, tay người sau nắm vạt áo người trước hoặc đặt trên vai của người phía trước. Sau đó tất cả bắt đầu đi lượn qua lượn lại như con rắn, vừa đi vừa hát:

Rồng rắn lên mây

Có cái cây lúc lắc

Có thầy thuốc ở nhà không?

Người đóng vai thầy thuốc trả lời:

- Thầy thuốc đi chơi!

(hay đi chợ, đi câu cá, đi vắng nhà... tùy ý mà chế ra).

Đoàn người lại đi và hát tiếp cho đến khi thầy thuốc trả lời:

- Có!

Và bắt đầu đôi thoại như sau: Thầy thuốc hỏi:

- Rồng rắn đi đâu ?

Người đứng làm đầu của rồng rắn trả lời:

- Rồng rắn đi lấy thuốc để chữa bệnh cho con.

- Con lên mấy ?

- Con lên một.

- Thuốc chẳng hay.

- Con lên hai.

- Thuốc chẳng hay.

...

Cứ thế cho đến khi:

- Con lên mười.

- Thuốc hay vậy.

Kế đó, thì thầy thuốc đòi hỏi:

- Xin khúc đầu.

- Những xương cụt xấu.

- Xin khúc giữa.
- Những máu cùng me.
- Xin khúc đuôi.
- Tha hồ mà đuổi.

Lúc đó thầy thuốc phải tìm cách làm sao mà bắt cho được người cuối cùng trong hàng.

Ngược lại thì người đứng đầu phải dang tay chạy, cố ngăn cản không cho người thầy thuốc bắt được cái đuôi của mình, trong lúc đó cái đuôi phải chạy và tìm cách né tránh thầy thuốc. Nếu thầy thuốc bắt được người cuối cùng thì người đó phải ra thay làm thầy thuốc.

Nếu đang chơi dăng co giữa chừng, mà rỗng rần bị đứt ngang thì tạm ngừng để nối lại và tiếp tục trò chơi.



TẬP TÂM VÔNG

Bài đồng dao này phổ biến khắp Bắc, Trung, Nam nhại theo âm trống tầm vông / tâm vinh (gọi theo Nghệ An) tức trống cơm:

Tập tâm vông

Chị có chồng

Em ở vá

Chị ăn cá,

Em mút xương.

.....

Chị ăn kẹo,

Em ăn cốm

Chị ở Lò Gốm,

Em ở Bến Thành.

Chị trông hành,

Em trông họ.

Chị nuôi mẹ

Em nuôi cha

Cách chơi hiện nay của trò này là hai người chơi ngồi đối mặt nhau, vừa hát vừa theo nhịp đập lòng bàn tay vào nhau: hoặc đập thẳng, hoặc đập chéo, hoặc một cao một hạ thấp, hoặc kết hợp nhiều cách khác nhau. Nói chung, cách chơi rất giống trò *Thìa la thìa lầy*.



Ảnh: *Sưu tầm*

THẢ ĐĨA BA BA

Trò chơi thể hiện việc qua sông, qua bùng, ruộng... ngập nước. Ở dưới nước có đĩa. Cả nhóm làm sao xuống nước mà đĩa không bắt được.

Trước hết vẽ hai đường song song cách nhau độ 2m (hay qui định khoảng trống nào đó) giả định là sông nước. Một em ra giữa vòng vừa hát vừa lấy tay ra đập nhịp vào vai các bạn:

*Thả đĩa / ba ba
Chờ bắt / đàn bà
Tha tội / đàn ông
Cơm trắng / như bông
Gạo thuyền / như nước
Đổ mắm / đổ muối
Đổ chuối / hạt tiêu
Đổ niêu / nước chè
Đổ phải nhà nào
Nhà ấy.... chịu.*

Từ "chịu" trúng em nào thì em ấy xuống sông làm "đĩa". Bọn trẻ đứa chạy dầu này, đứa băng qua sông góc nọ. "Đĩa" rượt để bắt. Bọn trẻ lại hát bài hát ghẹo.

Sang sông / về sông / trồng cây / ăn quả / nhà hạt.

"Đĩa" rượt bên này thì bên kia xuống sông. "Đĩa" quay lại bên kia thì lũ bên nọ lại réo lên: "ăn quả / nhà hạt" rồi ào xuống. Chẳng may ai bị "đĩa" vồ phải thì trở thành "đĩa".



THẢ ĐĨA

Đặc điểm trò chơi: chơi tập thể.

Đối tượng chơi: Nhi đồng, thiếu niên.

Cách chơi:

Khi đông người tham gia chơi, nếu dùng trò chơi *Tay trắng tay đen* và *Oẳn tù tì* thì mất nhiều thời gian, có thể dùng trò chơi này xác định ngay người bị loại.

Tất cả đứng thành vòng tròn, có một người điều khiển bắt đầu từ một người bất kỳ với bài đồng dao "thả đĩa". Khi hát, cứ mỗi từ chỉ vào một người nếu từ cuối cùng trúng vào ai thì người đó bị loại và bị phạt làm "cá sấu" hay bị bịt mắt...

Thả đĩa ba ba

Chớ bắt đàn bà

Phải tội đàn ông

Cơ trắng như bông

Gạo tiền như nước

Đỏ mắt đỏ môi

Đỏ chuôi hạt tiêu

Đỏ niêu cắt gà

Đỏ phải nhà nào

Nhà nấy phải chịu...

TRỒNG ĐẬU, TRỒNG CÀ

Đặc điểm trò chơi: Tập cho các bé quen với một thể loại văn học dân gian.

Đối tượng chơi: Các cháu nhi đồng.

Cách chơi: Đây là trò chơi mục đích cho các cháu nhi đồng từ 2-5 tuổi làm quen với âm điệu du dương của đồng dao, nhằm giúp cho các cháu sau này biết yêu mến ngôn ngữ của dân tộc Việt Nam.

Cho các cháu ngồi xếp hàng ngang, duỗi chân ra, người điều khiển trò chơi đọc:

Trồng đậu trồng cà

Hoe hoe hoe khế

Khế ngọt khế chua

Cột đình cột chùa

Hai tay ôm cột

Cây cam cây quýt

Cây mít cây hồng

Cành đa cành nhãn

Có chân thì rứt...

Mỗi từ đập nhẹ vào một chân, đập từ đầu theo thứ tự đến cuối cùng rồi lại quay ngược lại cho đến chữ "rứt", chân nào trúng từ "rứt" thì co lại. Cứ thế cho đến khi các chân co lại hết, lại bắt đầu từ đầu.

CHÔNG ĐỒNG CHÔNG ĐỀ

Chông đồng chông đề

Con chim lè lưỡi

Nó chỉ người nào?

Nó chỉ người này.

Cách chơi: 6 đến 8 trẻ tham gia trò chơi, đứng thành vòng tròn. Từng trẻ nắm bàn tay lại chông lên nhau. Tập thể hát đồng thanh bài này.

Trưởng trò chỉ "cột bàn tay" từ trên xuống, một tiếng hát chỉ vào một nắm tay và ngược lại. Khi tiếng "này" cuối bài hát rơi vào nắm tay em nào thì em đó chạy đuổi bắt các bạn. Các bạn chạy tản mạn trong phạm vi nhóm đã qui ước trước khi chơi.

Em nào bị bắt phải chạy hoặc nhảy lò cò một vòng.

Trò chơi lại tiếp tục.

TRỐN TÌM

Chi chi chành chành

Cái đánh thổi lửa

Con ngựa chết trương

Tam vương, tứ hướng

Cập kê đi tìm

Ừ à ù ập.

Đây là trò chơi "Trốn tìm". Nhiều em cùng chơi.

Một em trưởng trò giơ bàn tay phải để ngửa cho những em khác đứng thành vòng tròn quanh trưởng trò đặt ngón tay trở của mình vào bàn tay của trưởng trò. Trưởng trò hoặc cả nhóm cùng hát bài đồng dao trên. Cuối lời hát trưởng trò nắm bàn tay mình lại. Khi nói tiếng "ập", Em nào bị trưởng trò nắm ngón tay trở lại thì phải tự bịt mắt, trong khi đó các em khác đi trốn.

Em nhắm mắt (hoặc tự lấy tay bịt mắt lại) quay mặt vào tường (hay vào cây cột, cây to...). Các em khác sau khi đã tìm được chỗ ẩn nấp thì hô "xong!" rồi trở về chỗ ẩn nấp của mình. Em bịt mắt đi tìm.

Khi nào tìm và chạm vào một trong những em đã trốn, em bịt mắt coi như đã thắng và hô to "Thôi!", coi như xong một ván chơi.

Em "bị bắt" phải tự bịt mắt. Ván chơi thứ hai tiếp tục. Các em khác lại đi trốn. Càng về sau, những nơi kín đáo nhất đều được phát hiện người trốn phải khôn khéo, mưu mẹo, để khó bị phát hiện, cho nên cuộc chơi càng khó khăn.

VĂNG CUN CÚT

Cun cú!

Mày vút cho xa

Bao giờ giỗ cha giỗ mẹ

Mày về ăn cơm với thu với cá.

Cách chơi: Các em từ 6 đến 10 tuổi tham gia trò chơi. Mỗi em có một cái roi tre khoảng ba, bốn gang tay, đầu to đầu nhỏ, dẻo, đàn hồi.

Mỗi em tìm một nắm đất sét dẻo, vê thành viên to bằng quả ổi, cắm vào đầu roi tre, đứng thẳng giơ roi ra phía sau lưng, hát đồng dao trên.

Hết câu, ra sức vút roi về phía trước cho viên đất văng đi. Em nào có viên đất đi xa hơn là thắng. Nơi chơi cần sân rộng, có thể là bãi cỏ gần sông, gần ao để viên đất văng đi có thể bay luôn xuống nước ao, sông.

VUỐT NỔ

Bài *Vuốt nổ* được chơi với bốn bàn tay của hai người chơi xen kẽ nhau mà vuốt nhẹ. Sau đó, tự vỗ tay và lại vuốt tay bạn. Sau ba lần như vậy, tay trái của mình vỗ tay trái bạn, rồi tự vỗ tay. Xong, đổi lại tay phải mình vỗ tay phải bạn, lại tự vỗ tay. Tiếp tục như thế cho đến hết bài. Người nào vỗ trật tay hay trật nhịp coi như bị thua.

*Vuốt nổ, vuốt nổ
tay vỗ vào tay
nghe rộn ràng thay
tuê toa, tuê toa
ăn trái gậy rặng
ăn măng gậy đũa
ăn của nhà trời
ai ngồi xuống đây
bỏ lúa ai xay
bỏ mây ai chẻ
bỏ trẻ ai bồng
bỏ lòng ai ấp
mà đập tay vỗ
vuốt nổ vuốt nổ.*

XÌA CÁ MÈ

Đặc điểm của trò chơi này là tập thể dục cho các em, luyện cho các em nhanh nhẹn, phản xạ nhanh.

Giúp cho các em thiếu niên - nhi đồng làm quen với đồng dao, đồng thời còn tạo điều kiện để các em năng vận động và giữ vệ sinh cá nhân.

Đối tượng chơi: Nhi đồng, thiếu niên.

Cách chơi: Chọn một khoảng sân lớn, nhỏ tùy theo số người chơi, sao cho số người chơi quay được một vòng tròn. Mỗi người cách nhau một khoảng đi lọt qua được và lối đi cho một người đi bên ngoài vòng tròn.

Mọi người đứng xếp thành một vòng tròn quay mặt vào trong vòng tròn, xoè hai bàn tay đưa thẳng ra trước. Người điều khiển đến trước một người bất kỳ, lấy điểm xuất phát từ một bàn tay người đó đọc bài đồng dao này:

Xì cá mè

Đề cá chép

Chân nào đẹp

Đi buôn men

Chân nào đen

Ở nhà làm chó làm mèo.

Cứ đọc một từ là đập nhẹ một cái vào 1 tay đang xoè ra theo thứ tự vòng tròn (ngược hay xuôi tùy ý). Khi đến từ *men* rơi trúng tay người nào, người đó phải ra ngoài vòng tròn làm người buôn *men*. Tiếp tục tay ai bị từ *chó* và từ *mèo* rơi trúng thì phải vào trong vòng tròn làm *chó* và *mèo*.

Bây giờ thì mọi người đứng rộng ra chừa khoảng cách một người đi lọt, rồi ngồi xuống và nắm tay nhau.

Người đi buôn men đi ngoài vòng tròn hỏi to:

- *Ai mua men không?*

Mọi người cùng hô to:

- *Có!*

Tức thì người mua men phải nhanh chóng cố tìm cách đột nhập vào nhà bằng cách tìm được chỗ hàng rào bị hở, tức là chỗ những người không nắm tay nhau, còn nếu hàng rào vẫn đóng mà vẫn cố tình vào là phạm luật sẽ bị phạt.

Tuy nhiên, nếu mọi người cứ nắm tay nhau thì vẫn đúng luật, nhưng như thế sẽ chẳng có gì hứng thú cả, vì vậy để trò chơi thêm phần sôi động,

những người nắm tay nhau sẽ nhả người mua men bằng cách hể thấy người mua men ở xa hay vừa đi qua khỏi thì buông tay ra.

Ngược lại, người mua men cũng phải giả vờ không để ý rồi quan sát nhanh chỗ nào sơ hở để bất ngờ đột nhập vào.

Trong khi đó, người làm chó, mèo thì phải bắt chước tiếng chó sủa: "*gâu! gâu!*" và tiếng mèo kêu: "*meo! meo!*" để không khí thêm phần sôi nổi, hào hứng!

Có thể hạn định thời gian trong phạm vi 5 phút, hay 10 phút nếu người mua men không bắt được chó, mèo thì sẽ bị phạt phải lò cò một vòng.

Ngược lại, nếu người mua men vào được thì hai người hai bên chỗ để người mua men xâm nhập sẽ bị phạt lò cò một vòng.

Sau khi lò cò xong lại tiếp tục chơi tiếp ván khác hay đổi sang trò chơi khác.

Ô ĂN QUAN

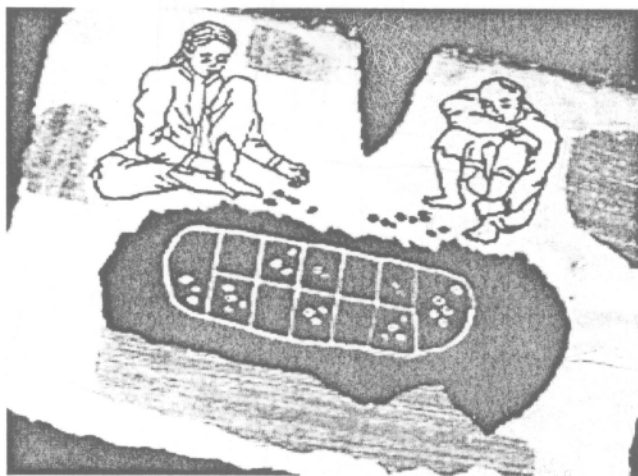
Vẽ một hình chữ nhật được chia đôi theo chiều dài và ngắn thành 5 hàng dọc cách khoảng đều nhau, ta có được 10 ô vuông nhỏ. Hai đầu hình chữ nhật được vẽ thành 2 hình vòng cung, đó là 2 ô quan lớn đặc trưng cho mỗi bên, đặt vào đó một viên sỏi lớn có hình thể và màu sắc khác nhau để dễ phân biệt hai bên, mỗi ô vuông được đặt 5 viên sỏi nhỏ, mỗi bên có 5 ô.

Hai người hai bên, người thứ nhất đi quan với nắm sỏi trong ô vuông nhỏ tùy vào người chơi chọn ô, sỏi được rải đều chung quanh từng viên một trong những ô vuông cả phần của ô quan lớn, khi đến hòn sỏi cuối cùng ta vẫn bắt lấy ô bên cạnh và cứ thế tiếp tục đi quan (bỏ những viên sỏi nhỏ vào từng ô liên tục). Cho đến lúc nào viên sỏi cuối cùng được dừng cách khoảng là một ô trống, như thế là ta chấp ô trống bắt lấy phần sỏi trong ô bên cạnh để nhặt ra ngoài. Vậy là những viên sỏi đó đã thuộc về người chơi, và người đối diện mới được bắt đầu.

Đến lượt đối phương đi quan cũng như người đầu tiên, cả hai thay phiên nhau đi quan cho đến khi nào nhặt được phần ô quan lớn và lấy được hết phần của đối phương. Như thế người đối diện đã thua hết quan.

Hết quan tàn dân, thu quân kéo về. Hết ván, bày lại như cũ, ai thiếu phải vay của bên kia. Tính thắng thua theo nợ các viên sỏi. Quan ăn 10 viên sỏi.

Cách chơi ô ăn quan được nói lên rất đơn giản nhưng người chơi ô ăn quan đã giỏi thì việc tính toán rất tài tình mà người đối diện phải thua cuộc vì không còn quan (sỏi) bên phần mình để tiếp tục cuộc chơi...



Ảnh: Sư tâm

Phần 2

ĐỒNG DẠO TRẺ EM



Bịt mắt bắt dê

A KẸO KÉO!

Đỏ chon chót
Hoa mào gà
Trắng ngà ngà
Nõn cải bắp.

Tím ngần ngắt
Trái mồng tơi
Sáng ngời ngời
Đèn ngày hội.

Tươi roi rói
Ngói ra lò
Tròn vo vo
Bánh trôi luộc.

Trơn tuôn tuột
Cháu thuộc bài
Dài dai dai
A kẹo kéo!

BÀ CỒNG ĐI CHỢ TRỜI MƯA

Bà cồng đi chợ trời mưa
Cái tôm cái tép đi đưa bà cồng
Đưa bà tới quãng đường cong
Đưa bà vào tận ngõ trong nhà bà
Tiền bà trong túi rơi ra
Tép tôm nhặt được trả bà mua rau.

BẮC KIM THANG

I

Bắc kim thang cà lang bí rợ
Cột ba kèo là kèo ba cột
Chú bán dầu qua cầu chột té!
Chú bán ếch ở lại làm chi?
Con le le đánh trống thổi kèn
Con bìm bịp thổi: tò tí le! tò le!

II

Bắc kim thang tình tang xúm lại
Một chân què, mình khoèo chân bạn
Chú chích choè ra vườn trồng chuối
Thím nhái bén ở lại bông em
Chim oanh oanh rách áo ở trần
Con công cộc trở tài bắt cua mò tôm.

III

Bắc kim thang mèo hoang bắt chuột
Rượt qua cầu thì cầu tre sập!
Bé khóc nhè, ai dè đòi bánh!
Bác gấu trắng mở tiệm nhồi bông
Con chim công múa hát cả ngày!
Con chiêm chiếp phải đòn!...
Bắc kim thang!... tình tang!...

BỒ CÂU BỒ CÁC

Bồ câu bồ các
Tha rác lên cây
Gió đánh lung lay
Là vua Cao Tổ.

Những người mặt rỗ
Là ông Tiêu Hà
Tính toán chẳng ra,
Là thím Lý Bí.

Những người vô ý,
Là Hi Hắc Quang
Ăn no chạy quàng,
Là người tào tháo.

Không quần không áo,
Là chú Trần Bình
Cái bụng tây thành
Là anh Lưu Bị.

CÁI BÌNH VÔI

Đầu trọc lông lốc
Là cái bình vôi
Cái miệng loe môi
Là cái thìa ốc.

Đôi chân xám mốc
Là con diệc trời
Ngủ đứng ngủ ngồi
Là con cò trắng.

Hay bay hay tắm
Là con le le
To như cái bè
Là con ông lão.

Bữa nay nắng ráo
Ra chợ mà mua
Chị mua gì?
Tôi mua cái bình vôi.

Chị mua gì?
Mua con diệc trời
Chị mua gì?
Con cò trắng.

Chị mua gì?
Con le le hay tắm
Chị mua gì?
Mua con ông lão.

Vừa mua vừa dạo
Đầy thúng mang về
Ăn một bữa no nê
Đi ra đồng đội nắng.

CÁI CÚ CÁI CÁO

Cái cú cái cáo
Mặc áo em tao
Làm tổ cây cà
Làm nhà cây chanh
Đọc canh bờ giếng
Mở miệng tiếng kèn
Hỡi cô trồng sen
Cho anh hai lá
Hỡi cô trồng bưởi
Cho anh hái hoa
Có một cụm cà
Với ba cụm bí
Con nhà ông Lý
Mặc áo tía tô
Con nhà thằng Ngô
Mặc áo lang khách
Hai con chim khách
Đánh nhau trên cây
Hai cái bánh dày
Đánh nhau mâm cỗ
Hai cái hạt đỗ
Đánh nhau nổi rang
Hai con kiến cày
Đánh nhau lo mật
Hai cái hòn đất
Đánh vật bờ ao
Mày tát ao tao
Tao tát ao mày

Mày đây giỏ cá
Tao đây giỏ tôm
Mày đi chợ Hôm
Tao đi Cầu Dền
Mày bán cửa đền
Tao bán cửa vua
Mày làm mắm chua
Tao làm mắm thính
Mày con ông Chính
Tao con ông Xã
Mày mặc áo mả
Tao mặc áo gai
Mày đội bù dài
Tao đội nón méo
Mày cầm cái kéo
Tao cầm cái dao
Mày làm sao tao làm vậy
Mày đi buôn cày
Tao đi buôn hồng
Mày đi lấy chồng
Tao đi lấy vợ
Mày đi chợ
Tao đi chơi
Mày lên trời
Tao xuống bể
Tao kể mày nghe
Mày nghe cho lọt.

CÁI CÒ

Cái cò là cái cò kỳ
Ăn cơm nhà dì, uống nước nhà cô
Đêm nằm thì ngáy o o
Chưa đi đến chợ đã lo ăn quà
Hàng bánh hàng bún bày ra
Củ từ khoai sọ, đến bà cháo kê
Ăn rồi cấp đít ra về
Thấy hàng chả chó, lại lê chân vào
Chả này bà bán ra sao
Ba đồng một gấp, thì nào tôi mua!
Nói dối rằng mua cho chồng
Về đến quăng đồng, ngã nón ra ăn
Ăn rồi đau quận đau quăn
Chạy về cho kịp, nằm lăn cả ngày
Dem tiên đi bói ông thầy
Bói ra quẻ này: những chả cùng nem
Ông thầy¹ (Thầy bói) nói dối đã quen
Nào ai ăn chả ăn nem bao giờ!

* *
*

CẦU MƯA

Lạy trời mưa xuống!...
Lấy nước tôi uống.
Lấy ruộng tôi cày.
Lấy đầy bát cơm.
Lấy rơm tôi thổi.....

¹ Thấy bói

CẬU LẬU QUẢ CÀ

Cậu lậu quả cà
Cậu già cậu chết
Thối nổi cơm nếp
Đem ra ngoài đồng
Đánh ba tiếng cồng
Cậu ơi là cậu.

* *
*

CHĂN TRÂU XỨ QUẢNG

Dố dầy, dố dầy
Cây gậy bốn phương
Ra đường mạnh mẽ
Bầy trẻ chăn trâu
Bay lâu thẳng cánh
Nó mạnh như sên
Đi trên mặt nước
Đi trước đón rồng
Ông đi có cồng
Bà đi có mõ
Trên trời nghe rõ
Làm gió làm mưa
Làm mùa bát ngát
Dố dầy, dố dầy!

CHÀ VÀ (DÀ) LÉP

Chà Và (Dà) lép
Ăn con tép
Ỉa con tôm
Ăn cục đờm,
Ỉa cục máu
Ăn xương xáo
Ỉa xương xa
Ăn cà na
Ỉa cánh chỉ
Ăn lỗ dĩ
Ỉa đầu heo
Ăn thèo lèo
Ỉa cứt chuột
Ăn thịt lוע
Ỉa ra thẳng chà dà lép.

CHI CHI CHÀNH CHÀNH

I

Chi chi chành chành
Cái đánh thổi lửa
Con ngựa chết trương
Ba vương thượng đế / Ba vương ngũ đế / Ba phương hú vía
Cấp kể đi tìm / Bắt đế đi tìm / Cóc tía đi tìm
Con chim làm tổ
Ừ ồ ù ập / U tìm oà ập.
Đóng sập cửa vào.

* *
*

II

Chặt cây dừa
Chừa cây mận
Cây bần thận
Cây bí đao
Cây nào cao
Cây nào thấp
Cây nào rập
Cây nào rà
Cây nào rách
Cây nào rời
Mồng tơ chín đỏ
Con thỏ nhảy qua
Bà già hứ hự
Bùm xùm xoạ
Rút ra tay này
Chè la chè lít
Bà cho ăn quít
Bà đánh đau tay
Chấp tay lạy bà
Hi hà hi hự.

III

Chồng lộng chồng cà
Bí đao bí đỏ
Mây ngồi đầu ngô
Mây nhặt lông mày
Mây cày ruộng ấu
Mây giấu tay nào
Mây giấu tay này

* *
*

IV

Chồng lộng chồng cà
Mây xoà hoa khế
Khế ngâm khế chua
Cột đình cột chùa
Nhà vua mới làm
Cây cam cây quýt
Cây mít cây hồng
Cành thông lá nhãn
Ai có chân cổ tay thì rút.

* *
*

V

Chu chi chu chít
Bán mít chợ Đông
Bán hồng chợ Tây
Bán mây Chợ Huyện
Bán quế Chợ Đào
Bán được chú nào
Thì chít cho chặt

* *
*

CHIM CHÍCH CHOÈ

Chích choè! chích choè!...
Mày hót tao nghe!
Mày ru tao ngủ!
Tao ngủ cho say!
Mẹ tao đi chợ Tây.
Mẹ tao đi chợ Đông.
Mua về cho tao ba quả hồng.
Tao cho chích choè một quả.
Chích choè! Chích choè này!
Chích choè! Chích choè!

* *
*

CHỐC CHỐC CHENG CHENG

Chốc chốc cheng cheng
Nấu chè đậu đen
Nấu xôi nếp quạ
Tôi tưởng thấy lạ
Lại hóa thấy quen
Đóng cửa cài then
Tắt đèn đi ngủ.

CHƠI...²

Chơi cho cây chuối có ngành
Cây sung có nụ cây hành có hoa.
Chơi cho sấm động mưa sa
Chơi cho gương vỡ làm ba lại liền.
Chơi cho thấu đến trung thiên
Chơi cho gió lọt vào đền vua Ngô
Chơi cho nước Hán sang Hồ
Nước Tần sang Sở, nước Ngô sang Lào.
Chơi cho bể hẹp bằng ao
Chơi cho trái núi lọt vào trôn kim.
Chơi cho bác mẹ đi tìm
Hòn đá thì nổi, gỗ lim lập lò.
Ấy là tôi mới lơ chơi.

² Tên do tác giả đặt.

CHƠI CHUYỀN

I

Qua cầu lẩn sỏi.
Chuối đỏ chó đuôi
Như ma hùm tha
Mây thác mắc thây
Bắt con cá chặt đầu đuôi
Bụng mâm trâu, hấu mâm rượu...!
Ai có tiền liền vô ghé.
Ai không tiền liệu mà xéo!
Keo kẹo reo, neo kẹo râu
Chân dợ, quơ chân mà để chỗ nào?
Chuyền chuyền một! Một đôi!
Chuyền chuyền hai! Hai đôi!
Chuyền chuyền ba! Ba đôi!
Chuyền chuyền bốn! Bốn đôi!.....
Đặt xuống đất! Cát tay chuyền!
Chuyền nhỏ, ngổ vun!
Vun hoa cà! Vun hoa cải...!
Hái lá ngải! Hái lá đa! đá la...!
Ba lá đề, ba cầm tề...!
Một lên tư, tư củ từ! Tư củ tỏi!
Chuyền xé giẻ, chuyền nước đôi, chuyền giọng hai...!
Tay chẻ củi, tay xé giẻ!
Tay ăn tầm, tay quay tơ... về vái tổ!
Tay nào để? Để tay nào?
Chuyền chuyền quét!...
Cát tay chuyền, chuyền tay chuyền!
Sang tay chuyền!... sang tay chuyền...!

* *
*

II

Cái mốt, cái mai
Con trai, con hến
Con nhện chằng tơ
Quả mơ, quả mận
Cái cặn, lên bàn đôi.

Đôi chúng tôi
Đôi chúng nó
Đôi con chó
Đôi con mèo
Hai chèo ba.

Ba đi xa
Ba về gần
Ba luống cần
Một lên tư.

Tư củ từ
Tư củ tỏi
Hai hời năm.

Năm em nằm
Năm lên sáu.

Sáu lẻ tư
Tư lên bảy.

Bảy lẻ ba
Ba lên tám.

Tám lẻ đôi
Đôi lên chín.

Chín lẻ một
Mốt lên mười.
Chuyển chuyển một, một đôi...

III

Đầu quạ - quá giang
Sang sông - trồng cây
Mây leo - bèo nổi
Ồi xanh - hành bóc
Róc vỏ - đo lòng
Tôm cong - đít vịt
Sang càn lẻ - bẻ càn xanh
Xin anh tôi tía.

IV

Trồng luống cải
Trải con chất
Một dẻo đang
Hai sang đồ
Ba cò kếu
Bốn nghêu ngao
Năm dao thót
Sáu thịt muối
Bảy chuối xanh
Tám hành tỏi
Chín gói ghém
Mười chêm chân
Đặt xuống đất
Cất lên tay
Xoay ống nhỏ
Đổ tay chuyển
Chuyển chuyển một
Một một đôi
Chuyển chuyển hai
Hai hai đôi
Chuyển chuyển mười
Mười mười đôi
Đặt xuống chân
Nâng lấy một
Chộp lấy đôi
Đặt xuống đây
Xoay lấy một
Chộp lấy mười
Một này một nữa
Ba này ba nữa
Ba nữa, một sang tư
Tư củ từ

Tư củ khoai
Hai sang năm
Năm lia năm
Năm sang sáu
Sáu lia tư
Tư sang bảy
Bảy lia ba
Ba sang tám
Tám lia hai
Hai sang chín
Chín lia một
Một sang mười
Mười vợ cả
Cả xuống đất
Cất lên tay
Xoay ống nhỏ
Đổ tay chuyển.

* *
*

V

Đầu quạ quá giang
Sang sông về dò
Cò nhảy, gãy chân
Mây leo, bèo trôi
Ổi xanh, hành bóc
Róc vỡ, đổ lòng
Tôm cong, dít vệt
Sang cảnh nẻ
Bể cảnh xanh
Vết bàn thiên hạ .

* *
*

CHUYỀN THÈ

Cái mốt
Cái mai
Con trai
Con hén
Con nhện
Vương tơ
Quả mơ
Quả mít
Chuột chít
Lên bàn đôi

Đôi tôi
Đôi chị
Đôi cànht thị
Đôi cànht na
Đôi lên ba.

Ba đi ra
Ba đi vào
Ba cànht đào
Một lên tư.

Tư ông sư
Tư bà vãi
Hai lên năm.

Năm con tầm
Năm lên sáu
Sáu củ ấu
Bốn lên bảy.

Bảy lá đa
Ba lên tám

Tám quả trám
Hai lên chín.

Chín cái cột
Một lên mười.
Ngã năm mươi
Mười quả dấm
Chấm tay vỗ
Bỏ tay chuyễn.

Chuyễn chuyễn một
Một đôi
Chuyễn chuyễn khoai
Hai đôi
Chuyễn chuyễn cà
Ba đôi
Chuyễn chuyễn từ
Tư đôi
Chuyễn chuyễn tầm
Năm đôi
Sang bàn chống.

Chống cột
Một đôi
Chống khoai
Hai đôi
Chống cà
Ba đôi
Chống từ
Tư đôi
Chống tầm
Năm đôi
Sang bàn quét.

Quét cột
 Một đôi
 Quét khoai
 Hai đôi
 Quét cà
 Ba đôi
 Quét từ
 Tư đôi
 Quét tầm
 Năm đôi
 Sang bàn đập.

Đập cột
 Một đôi
 Đập khoai
 Hai đôi
 Đập cà
 Ba đôi
 Đập từ
 Tư đôi
 Đập tầm
 Năm đôi
 Sang bàn chải.

Chải cột
 Một đôi
 Chải khoai
 Hai đôi
 Chải cà
 Ba đôi
 Chải từ
 Tư đôi
 Chải tầm
 Năm đôi
 Sang bàn vuốt.

Vuốt cột
 Một đôi
 Vuốt khoai
 Hai đôi
 Vuốt cà
 Ba đôi
 Vuốt từ
 Tư đôi
 Vuốt tầm
 Năm đôi
 Sang bàn thắm.

Thắm cột
 Một đôi
 Thắm khoai
 Hai đôi
 Thắm cà
 Ba đôi
 Thắm từ
 Tư đôi
 Thắm tầm
 Năm đôi
 Sang bàn xuế.

Xuế cột
 Một đôi
 Xuế khoai
 Hai đôi
 Xuế cà
 Ba đôi
 Xuế từ
 Tư đôi
 Xuế tầm
 Năm đôi
 Sang bàn giã.

Giã giò
 Con cò
 Mày đã
 Có con
 Mày ra
 Bờ suối
 Mày mò
 Tép ăn
 Tung cò
 Cò cột
 Một đôi
 Cò khoai
 Hai đôi
 Cò cà
 Ba đôi
 Cò từ
 Tư đôi
 Cò tầm
 Năm đôi
 Sang tĩa một.

Tĩa một
 Đặt một
 Tĩa hai
 Đặt hai
 Tĩa ba
 Đặt ba
 Tĩa bốn
 Đặt bốn
 Tĩa năm
 Đặt năm
 Tĩa sáu
 Đặt sáu
 Tĩa bảy
 Đặt bảy

Tĩa tám	Đi dò	Chuyền thể
Đặt tám	Cò nháy	Cái một
Tĩa chín	Gãy cây	Cái mai
Đặt chín	Mây leo	Con trai
Tĩa mười	Bèo nôn	Con hến
Mười vỡ cả	Ổi xanh	Con nhện
Ngã xuống đất	Hành bóc vỏ	Chăng tơ
Cắt tĩa đôi.	Trúng đỏ lòng	Quả mơ
	Tôm cong	Quả táo
Tĩa một	Đít vệt	Cái gáo
Đặt đôi	Vào làng	Lên đôi
Tĩa đôi	Xin xôi	Rải đôi
Đặt bốn	Ồi các chị em ơi!	Đôi bánh trôi
Tĩa ba	Cho tôi đi bên sông	Đôi bánh chay
Đặt sáu	Đi bên sông	Đôi bánh dầy
Tĩa bốn	Về bên sông	Đôi bánh đa
Đặt tám	Trồng cây cải	Đôi sang ba
Tĩa năm	Bơi dò ngang	Rải ba
Đặt mười	Một dò ngang	Ba quả cà
Mười vợ cả	Hai ngang dò	Ba quả táo
Ngã xuống đất	Ba cò kêu	Ba cây gạo
Cắt lên xuống.	Bốn nghêu ngao	Một lên tư
	Năm dao thốt	Rải tư
Lên luống	Sáu xát muối	Tư ông sư
Xuống ruộng	Bảy chuối xanh	Tư bà vải
Hái rau	Tám hành tỏi	Hai lên năm
Xin bắc cầu	Chín tỏi ghém	Rải năm
Bắc cầu ngang	Mười chém chân	Năm rau răm
Sang cầu dọc	Gánh đôi trách	Năm lên sáu
Chấp đôi bên	Đôi cái trách	Rải sáu
Lên đầu quạ.	Đôi cái thoi	Sáu lẻ bốn
Đầu quạ	Thòi lòi một ngón	Bốn lên bảy
Quá giang	Xin sang bàn một...	Rải bảy
Sang sông		

Bảy lẻ ba
Ba lên tám
Rải tám
Tám lẻ hai
Hai lên chín
Rải chín
Một lên mười
Chống cột, một đôi
Chống khoai, hai đôi
Chống cà, ba đôi
Chống từ, tư đôi
Chống nằm, năm đôi
Quét cột, một đôi
Quét khoai, hai đôi
Quét cà, ba đôi
Quét từ, tư đôi

Quét nằm, năm đôi
Đầu quạ, quá giang
Sang sông, về đò
Cò nhảy, gãy chân
Dây leo, bèo nổi
Ổ xanh, hành bóc vỏ
Trứng đỏ lòng
Tôm cong dít vít
Vít cành me
Bẻ cành sung
Lung tung, quét lá bàng
Vào làng xin thịt
Ra làng xin xôi
Ói các chị em ơn!
Cho tôi xin một ván... ù.

* *
* .

CHƠI XOÈ ỐNG

Ta chơi xoè ống
Chơi múa vác ống
Theo nhịp bài ca
Nhún sao nhịp nhàng
Vòng tròn co lại
Vòng tròn dãn ra
Chuyển ống cho bạn
Chuyển ống cho nhanh
Trò chơi thật vui!
Trò chơi thật hay!

CON CÔNG

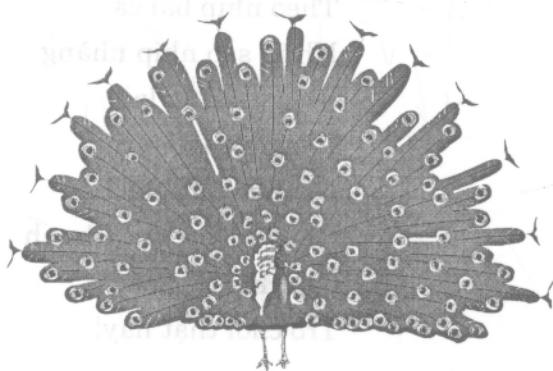
I

Có một con công
Nó dạo cảnh vòng
Nó đi tìm bạn
Nó xuống ruộng cạn
Ruộng cạn chân đau
Nó xuống ruộng sâu
Ruộng sâu lầy lội
Nó bay lên núi
Lên núi nặng nề
Nó sà xuống sông
Xuống sông lấm nước
Công ngồi công ước
Gặp được bạn hiền
Tha hồ bay lên
Tha hồ bay xuống.



II

Con công hay múa
Nó múa làm sao
Nó rụt cổ vào
Nó xoè cánh ra
Nó đậu cành đa
Nó kêu riu rít
Nó đậu cành mít
Nó kêu vẹt chề
Nó đậu cành tre
Nó kêu bè rau muống
Nó đậu dưới ruộng
Nó kêu tầm vông
Con công hay múa.



CON CHIM SẺ SẺ

Nó để cành chanh
Tôi lấy hòn sành
Tôi cành nó chết
Được ba mâm đầy
Ông thầy ăn một
Bà cốt ăn hai
Cái thủ cái tai
Mang lên biếu Chúa
Chúa hỏi thịt gì
Thịt con chim sẻ
Nó để cành chanh.

* *
*

CON CHIM MANH MANH

Con chim manh manh
Nó đập cành chanh
Tôi lấy mảnh sành
Tôi đâm nó chết
Đem về làm thịt
Được ba mâm đầy
Ông thầy ăn một
Bà cốt ăn hai
Cái thủ cái tay
Đem đi biếu chủ
Chủ hỏi thịt gì
Thịt con chim manh manh.

CON CHIM NHO NHỎ

I

Con chim nho nhỏ
Cái lông nó đỏ
Cái mỏ nó vàng
Nó kêu người ở trong làng
Đừng ham lãnh lựa phụ phàng vải bò.

* *
*

II

Con chim nho nhỏ
Đỏ mỏ xanh lông,
Đỏ mồng xanh kiếng
Nó kêu xao xuyến
Nhiều tiếng lạ lùng
Kêu sao cho quân tử nghe cùng
Phải duyên thì kết, phải lòng thì thương.

* *
*

CON CUA, CON CÒNG

Con cua, con còng
 chung vòng mà hát hò!....
Con còng nho nhỏ,
 nhỏ hơn con cua.
Còng chạy như đua!...
 cua bò theo không kịp!...

CON ẾCH VÀ CON BÒ

Nghe vè nghe vè	
Nghe vè con ếch	
Hết ngòi lại lết	"Chú hãy hít hơi,
Mé nước rình mồi	Thật nhiều vào phổi
Mắt ếch trơ lồi	Sẽ to như thổi
Da nhầy nhựa ướt	Chú ráng thử coi."
Chân dài thậm thượt	Ếch khoái đua đòi
Đùi ếch mập lù	Nên càng mê tít
Cái bụng ú nu	Lấy hơi ráng hít
Ếch kêu: "uệch uệch"!	Cho bụng căng phình
Ước mong giống hệt	Bỗng bụng nổ "bình"!
Cao lớn như bò	Ếch lăn ra chết
Cái bụng phình to	Ai ơi nên biết
Chắc kêu lớn tiếng	Đừng có tranh giành
Ếch bèn gọi chuyện	Đố kỵ ghét ganh
Cùng với con bò	Tham lam bắt chước
"Xin bác chỉ cho	Đua đòi ráng sức
Nhờ đâu bụng lớn?"	Chỉ có hại thôi
Bò nghe như giỡn	Cô cậu bé ơi
Nhưng cứ trả lời:	Luôn luôn nên nhớ!

* * *

CON GÀ

Con gà cục tác lá chanh
Con lợn ủn ỉn mua hành cho tôi
Con chó khóc đứng, khóc ngồi!
Bà ơi đi chợ mua tôi đồng riềng!

CON LỢN

Con lợn éc!...
Biết ăn không biết hát!
Con vịt nâu.
Cạc! cạc! không nên câu.
Con chim nhỏ
Chăm bắt sâu trong vườn.
Vui cùng hoa cùng lá!
Cất tiếng hát véo von!
Vui cùng hoa cùng lá!
Cất tiếng ca vang lừng!...

* *
*

CON MÈO

Con mèo trèo lên cây cau
Hỏi thăm chú chuột đi đâu vắng nhà?
Chú chuột đi chợ đường xa
Mua mắm, mua muối giỗ cha con mèo...!

* *
*

CON ONG

Con Ong nó lượn vườn cà
Hỏi thăm em Lý có nhà hay không?
Em Lý mãi miết theo ông,
Tới ao rau muống, nên không có nhà!...

CON VỎI CON VOI

Con vỏi con voi
Cái vỏi đi trước
Hai chân trước đi trước,
Hai chân sau đi sau
Còn cái đuôi đi sau rốt
Tôi xin kể nốt
Cái chuyện con voi
Con vỏi con voi
Cái vỏi đi trước.

* *
*

CÔ NHỆN

Vòng vòng cô Nhện vòng vòng!
Vòng vòng cô Nhện vòng quanh!
Kéo tơ mà dệt lưới
Chăm làm và khéo đẹp!
Chăm làm và khéo tay!
Vo ve! chú muỗi vo ve!
Mắc vào lưới Nhện!... muỗi nằm rên la!...
Nhện ơi! Nhện thả tôi ra!
Nhện ơi! Nhện bắt tôi chi?
Mi là gian ác!
Mi hại bao người thì chớ hòng ra đây! hừm!
Cái đồ muỗi ranh!

CÔ DÂU CHÚ RỂ

Cô dâu chú rể
Đội rể lên đầu
Đi qua đầu cầu
Đánh rơi nải chuối
Cô dâu tiếc nuối
Chú rể khóc nhè, hè hè hề!

* *
*

cốc, cốc, cốc

Cốc, cốc, cốc
Ai gọi đó?
Tôi là thỏ
Nếu là thỏ
Cho xem tai!

Cốc, cốc, cốc
Ai gọi đó?
Tôi là nai
Nếu là nai
Cho xem gạc!

* *
*

Cốc, cốc, cốc
Ai gọi đó?
Tôi là gió
Nếu là gió
Xin mời vào
Kiểng chân cao
Vào cửa giữa
Cùng soạn sửa
Đón trăng lên
Quạt mát thêm
Hơi biển cả
Reo hoa lá
Đẩy buồm thuyền
Đi khắp miền
Làm việc tốt!

* *
*

CƯ LỠ BẮN LẮM

Cư Lỡ bắn lằm
Chẳng tằm bao giờ
Quần áo nhộp nhơ
Mặt mày nhem nhuộm.

Lỡ cứ thấy ngứa
Một tuần lễ sau
Cải lên môn mớn
Cây nào cũng lớn.

Chân không đi guốc
Nghịch đất suốt ngày
Bôi mũi ra tay
Chẳng ai yêu cả.

Lỡ đi đến đâu
Mọi người bảo nhau
Vườn rau tốt quá
Hái ba cái lá.

Một mình buồn quá
Thui thủi đi chơi
Ra góc vườn ngồi
Thiu thiu ngủ gật.

Cũng nửa bữa xào
Vườn rau nhà nào
Biết đi thế nhỉ?
Tức thì bọn trẻ.

Cả nhà quên mất
Chẳng gọi đến Lỡ
Có con chim rì
Đi tha hạt cải.

Xúm xít lại gần
Đứa thì sờ chân
Đứa thì sờ cổ
Cư Lỡ xấu hổ.

Chẳng may đánh vãi
Rơi khắp người Lỡ
Lỡ chẳng biết gì
Ba hôm cải mọc.

Trốn vào bụi tre
Gà gáy le te
Gọi đàn con nhỏ
Bới đất tìm sâu...

* *
*

CUỘI ĐƯỢC TIỀN

Thằng Cuội ngồi gốc cây đa.
Thò chân xuống giếng được ba đồng tiền
Một đồng mua trống, mua kèn
Một đồng mua mỡ đốt đèn thờ vua
Một đồng mua bó rau khoai
Thái ra cho nhỏ, thờ hai ông bà....

* *
*

CÚT CA, CÚT KÍT

Cút ca, cút kít,
Làm ít, ăn nhiều,
Nằm đâu, ngủ đấy,
Nó lấy mất cửa,
Lấy gì mà kéo.

DUNG DẶNG DUNG DỄ

I

Dung dăng dung dễ
Dắt trẻ đi chơi
Đến cửa nhà trời
Lạy cậu lạy mợ
Cho cháu về quê
Cho dê đi học
Cho cóc ở nhà
Cho gà bới bếp
Ừ à ừ ập!
Ngồi xập xuống đây.

* *
*

II

Dung dăng dung dễ
Dắt trẻ đi chơi
Đến cửa nhà trời
Lấy hơi mà thở
“Lạy cậu, lạy mợ.
Việc thợ bộn bề
Cho cháu về quê
Cho dê đi học
Cho cóc giữ nhà
Cho vịt chạy ra
Cho gà nín lại
Dung dăng dung dễ....!

* *
*

III

Dung dăng dung dễ / Xúc xắc xúc xẻ
Nhà nào còn đèn còn lửa
Mở cửa cho anh em chúng tôi vào?
Bước lên giường cao
Thấy đôi rồng thấp
Bước xuống giường thấp
Thấy đôi rồng châu...

...

ĐÁNH TRẬN GIẢ

I

Con nít!

Cái tên nó là con nít!

Cái mình nhỏ xít

Đội mào lá mít

Cưỡi ngựa tàu cau.

Đứa trước đứa sau

Rủ nhau một lũ

Học rồi thì chơi

Xuống nước tập bơi

Lên bờ đấm đá

Miệng thổi kèn lá

Tò tí! tí! tí! tò te!...

Hay phất cờ tre

Rủ nhau mà chơi trò

Giả dò đánh trận

Bắn! bắn! bắn! bắn!

Bằng! bằng! bằng! bằng!

Đứa nào bắn trước thì làm cha.

Đứa nào bắn sau thì làm con.

* *

*

II

Con nít!

Có thêm cái đầu ba vá!

Cái quần thùng dít

Mũi chảy lít thít...!

Vừa chạy, vừa la!

Cuốn lá chuối khô

Giả vua, vua cò!

Cạo đầu tròn vo

Áo gấm bằng mo

Reo hò khắp xóm

Giặc tới thì đánh

Tò tí! tí! tí! tò te!

Cây chuối làm bè

Rủ nhau mà chơi trò

Giả dò đánh trận

Bắn! bắn! bắn! bắn!

Bằng! bằng! bằng! bằng!

Đứa nào đánh thắng thì làm vua.

Đứa nào đánh thua thì làm tôi!

* *

*

ĐỒNG DAO CHƠI VỖ TAY

I

Chú gì?
Chú chuột
Chốt gì?
Chốt tre
Bè gì?
Bè muống
Ruộng gì?
Ruộng nương
Đường gì?
Đường cống
Cống gì?
Cống sập
Sáp gì?
Sáp ong
Lòng gì?
Lòng trời
Chơi gì?
Chơi tán
Tháng gì?
Tháng châu
Châu gì?
Châu Bụt.

* *
*

II.

Vuốt ve em thân yêu
Ở với ai?
Với bà
Bà gì?
Bà ngoại
Ngoại gì?
Ngoại xâm
Xâm gì?
Xâm lăng
Lăng gì?
Lăng Bác
Bác gì?
Bác Hồ
Hồ gì?
Hồ ao
Ao gì?
Ao cá
Cá gì?
Cá quả
Quả gì?
Quả dấm.

* *
*

III.

Trọc gì?
Trọc đầu
Đầu gì?
Đầu tàu
Tàu gì?
Tàu hoả
Hoả gì?
Hoả tốc
Tốc gì?
Tốc hành
Hành gì?
Hành củ
Củ gì?
Củ khoai
Khoai gì?
Khoai lang
Lang gì?
Lang trọc
Trọc gì?
Trọc đầu.

* *
*

IV.

Chù gì?
Chù chụt
Chốt gì?
Chốt tre
Bè gì?
Bè muống
Ruộng gì?
Ruộng nương
Đường gì?
Đường cống
Cống gì?
Cống sập
Sập gì?
Sập ong
Lòng gì?
Lòng giời
Chơi gì?
Chơi tán
Tháng gì?
Tháng châu
Châu gì?
Châu Bụt.

* *
*

ĐI CÂU ẾCH

Ếch ở dưới ao
Vừa ngớt mưa rào
Nhảy ra bì bộp!
Ếch kêu ộp ộp
Ếch kêu oạp oạp
Thấy bác đi câu
Rủ nhau trốn mau
Ếch kêu ộp ộp
Ếch kêu oạp oạp...

* *
*

Đi đâu cho kịp mà về
Thấy hoa đừng bẻ
Gặp trẻ đừng chơi
Câu quán đừng ngồi
Đi đến nơi về đến chốn.

* *
*

ĐI CÂU ĐI QUÁN

Đi câu đi quán
Đi bán lợn con
Đi mua cái xoong
Đem về đun nấu
Mua quả dưa hấu
Về biếu ông bà
Mua một đàn gà
Về cho ăn thóc
Mua lược chải tóc
Mua cặp còi đầu
Đi mau, về mau
Kẻo trời sắp tối...

* *
*

ĐI CHỢ

I

Bà Ba đi chợ Đàng trong.
Mua một cây mía vừa cong, vừa dài.
Bà Ba đi chợ đàng ngoài.
Mua một cây mía vừa dài, vừa cong.
Chợ trong cây mía hai đồng
Chợ ngoài hai đồng cây mía
Hỏi rằng bà Ba mua mía
Hết bao nhiêu tiền?.....!!!

* II *

Ông hai đi chợ Sài Gòn
Mua một chục mận vừa tròn vừa to
Ông hai về chợ Mỹ Tho
Mua một chục mận không to nhưng giòn
Sài Gòn một triệu hết trơn
Mỹ Tho một triệu tiêu còn phần tư
Ông hai mang số tiền dư
Vào ăn hủ tít coi như đi Sài Gòn
Hỏi rằng đi chợ nào hơn
Ông Hai quả quyết Sài Gòn vui hơn.

ĐI CHỢ

Ông già quét nhà
Lượm được đồng diều
Giắt ở lỗ tai
Để mai đi chợ.

Đi mua dây nhợ.
Về buộc lồng chim
Đi mua cây kim
Đem về vá áo.

Đi mua con sáo
Hót cho vui nhà
Đi mua trái cà
Để dành làm dưa.

Đi mua con cua
Đem về làm chả
Đi mua con cá
Kho tiêu chặt đầu.

Đi mua miếng trâu
Về nhai nhóp nhép
Đi mua con tép
Đem về nấu canh.

Đi mua trái chanh
Đem về vắt nước
Đi mua cây lược
Đem về chải đầu.

* *
*

Xu xa xu xít
Bán quýt chợ Đông
Bán hồng chợ Tây
Mua thì tới đây
Ba đồng một quả.

* *
*

ĐẾM SAO

I

Một ông sao sáng
Hai ông sáng sao
Tôi đồ anh (chị) nào
Một hơi đếm hết
Từ một ông sao sáng
Đến mười ông sáng sao...
(*đếm một hơi*)
Một ông sao sáng.
...

* *
*

* II *

*

Từ trong nhà,
Bước ra ngoài sân,
Dần dần ra ngõ,
Tỏ mặt xuống ao,
Trông ao lấm cá,
Thiên hạ lấm người.
Đố ai đếm được,
Từ một ông sao sáng,
Đến mười ông sáng sao
(*đếm một hơi*)
Một ông sao sáng.
Hai ông sáng sao.
Ba ông sao sáng.
Bốn ông sáng sao.
Năm ông sao sáng.
Sáu ông sáng sao.
Bảy ông sao sáng.
Tám ông sáng sao.
Chín ông sáng sao.
Mười ông sáng sao.

EM TÔI BUỒN NGỦ

Em tôi buồn ngủ, buồn nghề,
Buồn ăn cơm nếp, cháo kê, thịt gà
Buồn ăn bánh đúc, bánh đa
Củ từ, khoai nướng cùng là cháo kê.

Em tôi buồn ngủ, buồn nghề,
Con tầm đã chín, con dê đã mùi
Con tầm đã chín, để lại mà nuôi
Con dê đã mùi, để lại em ăn.

HAI BÀN TAY

Tay này có
Tay này không
Xòe tay này
Xòe tay nọ.
Tay này có
Tay này không
Tay có bông
Dâng tặng mẹ.

KÉO CỬA

I

Kéo cửa lừa xẻ
Ông thợ nào làm khoẻ
Thì ăn cơm ngon
Ông thợ nào làm non
Thì về mà bú tí mẹ.

* *
*

II

Kéo cửa kéo kít
Làm ít đòi ăn nhiều
Làm đau ngủ dấy
Người ta lấy mất cửa
Lấy gì mà kéo...

III

Kéo cửa lừa xẻ
Ông thợ nào khoẻ
Về ăn cơm trưa
Ông thợ nào thua
Về nhà bú mẹ
Kéo cửa lừa xẻ.

* *
*

IV

Kéo cửa lừa xẻ
Thợ khoẻ ăn cơm vua
Thợ thua cơm làng
Thợ nào dẻo dăng
Về nhà bú tí.

LÊU LÊU MẮC CỖ

Lêu lêu mắc cỡ
Lấy rổ mà dè
Lấy nong mà đập
Lấy thúng mà bưng
Lấy lưng mà núp.

LỘN CẦU VỒNG

Lộn cầu vồng
Nước trong nước chảy
Có cô mười bảy
Có chị mười ba
Hai chị em ta
Ra lộn cầu vồng.

MÈO BẮT CHUỘT

Chít chít meo meo
Con mèo, con mèo!
Đuổi theo con chuột
Con chuột chạy nhanh
Luồn khe luồn hốc
Con mèo nhanh lắm
Giơ vuốt nhe nanh
Đuổi theo con chuột
Ô kia! Con chuột
Chẳng chạy được đâu
Ô kia! Con mèo
Bắt ngay con chuột.

* *
*

MÈO ĐUỔI CHUỘT

Mời bạn lại đây
Tay nắm chặt tay
Đứng thành vòng rộng
Chuột luồn lỗ nhỏ
Chạy thẳng chạy mau
Mèo đuổi theo sau
Chuột cố chạy mau
Trốn đâu cho thoát
Thế rồi chú chuột
Lại sắm vai mèo
Co cẳng chạy theo
Chú mèo hóa chuột.

* *
*

MÈO KÊU

Con mèo kêu meo meo
Con heo kêu ụt ịt
Chim vui hót líu lo
Ồ, ó, o, o, o!
Là con gà cổ gáy.

MỘT CỤM CÀ LÀ BA CỤM LÝ

Con nhà ông Lý mặc áo tía tô
Con nhà thằng Ngô, mặc áo người khách
Hai con chim khách mổ nhau trên cây
Hai cái bánh dày, đánh nhau mâm cỗ
Hai hạt đậu đỏ, đánh nổ nồi rang
Hai con kiến càng đánh nhau lộ mặt
Hai mươi hòn đất đánh vật bờ ao
Mày tát chuôm ta, tao tát chuôm mày
Mày đẩy rổ cá, tao đẩy rổ tôm
Mày đi chợ Hôm, tao đi chợ Rền
Mày ngồi cửa Đền, tao đứng cổng vua
Mày làm mắm chua, tao làm mắm thính
Mày con ong Chánh, tao con ông Xã
Mày là cái Cả, tao là cái Hai
Mày đội bù Đài, tao đội nón méo
Mày cầm cái kéo, tao cầm cái dao
Mày nói làm sao, tao nói làm vậy
Mày đi buôn cày, tao đi buôn hồng
Mày đi lấy chồng, tao đi lấy vợ
Mày lê kẻ Chợ, tao về nhà quê

MƯỜI NGÓN TAY

Mười ngón tay
Ngón đi cày
Ngón tát nước
Ngón cầm lược
Ngón chải đầu
Ngón đi trâu
Ngón đi cấy
Ngón cầm bay
Ngón đánh cờ
Ngón chèo dò
Ngón dò biển
Tôi ngồi đếm
Mười ngón tay!

* *
*

MƯỜI QUẢ TRỨNG TRÒN!

Mười quả trứng tròn
Mẹ gà ấp ủ
Mười chú gà con
Hôm nay ra đủ
Lòng trắng, lòng đỏ
Thành mỏ, thành chân
Cái mỏ tí hon
Cái chân bé xíu
Lông vàng mát dịu
Mắt đen sáng ngời
Ôi! Chú gà ơi!
Ta yêu chú lắm!...

NĂM

Nằm ngoài ăn khoai chấm mật
Nằm giữa ăn nửa mâm xôi,
Ăn đôi con gà,
Ăn ba con lợn,
Ăn bốn con trâu,
Ăn năm con bò.
Nằm trong ăn nong bánh dày,
Làm thầy kẻ trộm,
Ăn cốm chợ mơ,
Nó vợ mất đầu.

* *
*

NGHÉ HÀNH NGHÉ HẸ

I

Nghé hành ghé hẹ
Nghé chả theo mẹ
Thì ghé theo đàn
Nghé chớ đi càn
Kẻ gian nó bắt
Nó cắt mất tai
Nó nhai mất đầu
Còn dâu theo mẹ.

* *
*

II

Nghé hành ghé hẹ
Có khôn theo mẹ
Có khéo theo đàn
Chớ có chạy quàng
Có ngày lạc mẹ
Việc nhẹ phần con
Kéo nỉ kéo non
Kéo đến quanh tròn
Mẹ con ta nghỉ.

* *
*

NU NA NU NỔNG

I

Nu na nu nống
Cái bống, cái bang
Cái sàng, cái mẹt
Củ mài thì dẹt
Củ khoai thì tròn
Ngồi hòn đá cuội
Tôi dưới chân ra
Nhà ai đi qua
Cho xin cái "thụi".

* *
*

III

Nu na nu nống
Cái bống nằm trong
Cái ong nằm ngoài
Ăn khoai chấm mật
Nam Mô đà Phật
Phật ngồi Phật khóc
Con cóc nhảy ra
Con gà ú ụ
Nhà mụ thổi xôi
Nhà tôi nấu chè
Tè he bống rút.

II

Nu na nu nống
Cái bống nằm trong
Cái ong nằm ngoài
Củ khoai chấm mật
Ngon thật là ngon
Gà con ú ụ
Nhà mụ thổi xôi
Nhà tôi nấu chè
Tay xoè chân rút.

* *
*

IV

Nu na nu nống
Cái cống nằm trong
Cái ong nằm ngoài
Củ khoai chấm mật
Bụt ngồi bụt khóc
Con cóc nhảy ra
Con gà ú ụ
Bà mụ thổi xôi
Nhà tôi nấu chè
Tè he chân rút.

V

Nu na nu nống
Cái cống nằm trong
Đá rặng đôi bên
Đá lên đá xuống
Đá ruộng bồ câu
Đá đầu con voi
Đá xoi đá xĩa
Đá nửa cành sung
Đá ung trứng gà
Đá ra đường cái
Gặp gái giữa đường
Gặp phường trống quân
Có chân thì rứt.

* *
*

VII

Nu na nu nống
Đánh trống phát cờ
Mở cuộc thi đua
Thi chân đẹp dễ
Chân ai sạch sẽ
Gót đỏ hồng hào
Không bắn tí nào
Được vào đánh trống
Tùng tùng! tùng tùng!....

VI

Nu na nu nống
Thằng Cống cái Vạc
Chân vàng chân bạc
Đá xĩa đá xoi
Đá đầu con voi
Đá lên, đá xuống
Đá ruộng bồ câu
Đá râu ông già
Đá ra đường cái
Gặp gái đi đường
Có phường trống quân
Có chân thì rứt.

* *
*

VIII

Nu na nu nống
Cái cống nằm trong
Con ong nằm ngoài
Củ khoai chấm mật
Mật ngòi mật khóc
Con cóc nhảy ra
Con gà bới bếp
Tè he chân rứt

IX

Nu na nu nống
Ao rộng nước trong
Sao không rửa cẳng
Cho trắng, cho xinh
Để kinh để tắm
Để gôm, để ghê
Đi về làm chó
Ra ngõ coi nhà

* *
*

XI

Hồ rộng sông dài
Chân ai rửa khéo
Trắng trẻ như tiên
Ngồi trên ở sạch
Nhà gạch, vườn cau
Sông lâu, giàu có
Nuôi chó, nuôi gà
Nu na nu nống...

X

Nu na nu nống
Chuôm rộng nước sâu
Rửa lâu mới kỹ
Rửa tí còn đen
Ai khen chân bẩn
Ai nhận chân gà
Về nhà bôi ác
Đừng vác chân ra
Nu na nu nống...

* *
*

XII

Nu na, nu na
Nở ra tua túa
Nổ túa lên trời
Nổ rơi xuống đất
Nổ dật nắp vung
Nổ tung nón lá
Nu na, nu na

NGHÉ NHỎ

Ông khách hỏi mua
Nhà ta chả bán
Ông khách hỏi gạn
Nhà ta chả cho
Cắt cỏ ăn no
Theo cày đỡ mẹ
Hương con ghé nhỏ
Lạc đàn theo chó
Lạc ngõ theo trâu
Nghe mẹ rống dâu
Đâm dẫu mà chạy?

* *
*

RÌNH RÌNH RÀNG RÀNG

Rình rình ràng ràng
Ba gian chiếu trải
Dệt vải cho bà
Vải hoa vải trắng
Đến mai trời nắng
Dem vải ra phơi.

RU EM NGỦ

Cái ngủ mầy ngủ cho lâu
Mẹ mầy đi cấy ruộng sâu chưa về
Bắt được mười tám, mười chín con trê
Cầm cổ lôi về, cho cái ngủ ăn
Cái ngủ ăn chẳng hết,
Để dành đến tết mừng ba
Mèo già ăn trộm,
mèo ốm phải dòn
Mèo con ăn vạ,
con quạ dứt đuôi
Con ruồi dứt cánh,
đòn gánh có mấu
Củ ấu có sừng,
bánh chưng có lá
Con cá có vảy,
ông thầy có sách
Đào ngạch có dao,
thợ rào có búa
Xay lúa có giàng,
việc làng có mỗ
Cắt cỏ có liềm,
câu liềm có lưỡi
Cây bưởi có hoa,
cây cà có trái
Con gái có chồng,
dàn ông có vợ
Kẻ chợ có vua,
trên chùa có bụi
Cái bút có ngòi,
con voi có quăn...

TẬP TÂM VÔNG I

Tập tâm vông
Chị lấy chồng, em ở giá
Chị ăn cá, em mút xương
Chị nằm giường, em nằm đất
Chị hút mật, em liếm ve
Chị ăn chè, em liếm bát
Chị coi hát, em vỗ tay
Chị ăn mỳ, em xách bị
Chị xe chỉ, em xỏ tiền
Chị đi thuyền, em đi bộ
Chị kéo gỗ, em lợp nhà
Chị trồng cà, em trồng bí
Chị tuổi Tí, em tuổi Thân
Chị tuổi Dần em tuổi Mẹo
Chị ăn kẹo, em mút kem...

* *
*

TẬP TÂM VÔNG II

Tập tâm vông,
tay không tay có?
Tập tâm vó,
tay có tay không?
Tay nào không?
tay nào có?
Tay nào có?
tay nào không?....

TẬP TÂM VÔNG III

Tập tâm vông! Tập tâm vông!
Trăng mênh mông, trăng qua nhà bé!
Con chim sẻ, ngồi hát thong dong.
Tập tâm vông!
Em không khóc
Tập mở ra
Ngồi chăm học
Tập tâm vông!
Đêm trăng sáng
Trăng rằm đỏ...
Ai đem treo
Trên bầu Trời?
Ông Trăng ơi!
Mau xuống đây chơi!...

THÁNG GIÊNG, THÁNG HAI

Tháng giêng, tháng hai
Tháng ba, tháng bốn,
Tháng khốn, tháng nạn
Đi vay đi tạm được một quan tiền
Ra chợ Kẻ Diên mua con gà mái
Về nuôi, hẳn đẻ ra mười trứng.

Một trứng: ung,

Hai trứng: ung,

Ba trứng: ung

Bốn trứng: ung,

Năm trứng: ung,

Sáu trứng: ung,

Còn ba trứng nở ra ba con:

Con điều tha,

Con quạ bắt,

Con mặt cắt xoi,

Chớ than phận khó ai ơi

Còn da lông mọc, còn chồi nảy cây.

* *

*

THĂNG BỜM

Thăng Bờm có cái quạt mo.
Phú Ông xin đổi ba bò, chín trâu.
Bờm rằng Bờm chẳng lấy trâu!
Phú Ông xin đổi một xâu cá mè.
Bờm rằng Bờm chẳng lấy mè!
Phú Ông xin đổi một bè gỗ lim.
Bờm rằng Bờm chẳng lấy lim!
Phú Ông xin đổi con chim đồi mồi.
Bờm rằng Bờm chẳng lấy mồi!
Phú Ông xin đổi năm xôi Bờm cười!

THẰNG CUỘI

Thằng Cuội ngồi gốc cây đa
Thả trâu ăn lúa... gọi cha ời ời
Cha còn cắt cỏ trên đồi
Mẹ thì cưỡi ngựa đi mời quan viên.

* *
*

THẢ ĐĨA BA BA

I

Thả đĩa ba ba
Chớ bắt đàn bà
Phải tội đàn ông
Cơm trắng như bông
Gạo tiền như nước
Đổ mắm đổ muối
Đổ chuối hạt tiêu
Đổ niêu cứt gà
Đổ vào nhà nào
Nhà ấy phải chịu.

II

Thả đĩa ba ba
Chớ bắt đàn bà
Tha tội đàn ông
Cơm trắng nước trong
Gạo tiền như nước
Bỏ mắm, bỏ muối,
Bỏ chuối hạt tiêu
Bỏ xiêu nước chè
Bỏ phải nhà nào
Nhà ấy phải chịu.

THẤT TỒN TỬ TÔN

Thất là mất.
Tồn là còn.
Tử là con.
Tôn là cháu.
Lục là sáu.
Tam là ba.
Gia là nhà.
Quốc là nước.
Tiền là trước.
Hậu là sau.
Ngưu là trâu.
Mã là ngựa.

* *

*

CÙM NỤM CÙM NỊU

I

Cùm nệm cùm nịu
Trời đánh tay trên
Đồng tiền chiếc đũa
Hột lúa ba bông
Ăn trộm trứng gà
Bò la bò lết
Con rắn con rết
Thò ra tay nào
Thò ra tay này
Ta đánh cái bóp.

* *

*

II

Cùm nệm cùm niệu
Trời đánh tay tiên
Đồng tiền chiếc đũa
Hạt thóc ba bông
Con công phải dọa
Ăn cắp trứng gà
Bù xoa bù xít
Con rắn con rít
Trỏ ra tay này
Hú mèo hú chuột.

TÙM NỤ TÙM NỤ

Tùm nụ tầm nụ
Tay tí, tay tiên
Đồng tiền, chiếc đũa
Hột lúa ba bông
Ăn trộm, ăn cắp trứng gà
Bù xa, bù xít
Con rần, con rít trên trời
Ai mời mày xuống?
Bỏ ruộng ai coi?
Bỏ voi ai giữ?
Bỏ chữ ai đọc
Đánh trống nhà rông
Tay nào có?
Tay nào không?
Hổng ông thì bà

* *
*

TIẾNG CHIM

Tiếng con chim ri
Gọi dì gọi cậu
Tiếng con sáo sậu
Gọi cậu gọi cô
Tiếng con cồ cồ
Gọi cô gọi chú
Tiếng con tu hú
Gọi chú gọi dì
Mau mau tỉnh dậy
Mà đi ra đồng....

TRĂNG ĐÂU?

Mồng một lưỡi trai
Mồng hai lá lúa
Mồng ba câu liêm
Mồng bốn lưỡi liềm
Mồng năm liềm gặt
Mồng sáu thật trắng.
Mười rằm trăng náu
Mười sáu trăng treo
Mười bảy sẩy giường chiếu
Mười tám nằm bếp trấu
Mười chín nín niêu xôi
Hai mươi giấc tốt
Hăm một nửa đêm
Hăm hai đeo hoa
Hăm ba gà gáy
Hăm bốn ở đâu?
Hăm năm ở đấy
Hăm sáu đã vậy
Hăm bảy làm sao?
Hăm tám thế nào?
Hăm chín thế ấy
Ba mươi không thấy?
Mặt mày trăng đâu?

* *
*

TRỒNG CÂY DƯA

Trồng cây dưa
Chừa cây nào
Cây mô cao
Chặt đi bớt
Trái này rớt
Trái này rơi
Cây mồng tới
Đỏ loen loét

Trái măng quẹt... sống lâu!
Trái măng cầu... chóng chín!
Trái nào chín... hái đi!...

TRỜI MƯA LÂM RÂM

Trời mưa lâm râm
Cây trâm có trái
Con gái có duyên
Đồng tiền có lỗ
Bánh tổ thì ngon
Bánh giòn thì béo
Cái kéo thợ may
Cái cày làm ruộng
Cái xuống đắp bờ
Cái lò đơm cá
Cái ná bắn chim
Cái kim may áo
Cái giáo đi săn
Cái khăn bịt đầu
Cái cầu đi chợ
Có vợ đàn ông
Có chồng con gái
Cái trái mù u
Ông cu đi câu
Để trâu ăn lúa
Bắt được chắt đầu, chắt đuôi
Còn hai con mắt đem nuôi mẹ già.

TRỜI MƯA, TRỜI GIÓ

Trời mưa trời gió!...

Mang vó ra ao

Được con cá nào

Về xào con nấy

Được con cá này

Thì để phần cha

Được con rô bé

Thì để phần mẹ

Được con cá bè

Thì để phần em

Trời mưa, trời gió!...

Mang vó ra ao...

* *

*

TRỐN TÌM

I

Mít mật mít dai

Mười hai thứ mít

Ăn thịt ăn xôi

Chú chẳng nghe tôi

Tôi bịt mắt chú

Ở đâu thì ẩn cho kín

Bao giờ lúa chín thì về.

II

Mít mật mít dai

Mười hai thứ mít

Ăn thịt ăn xôi

Chú chẳng nghe tôi

Tôi bịt mắt chú

Bao giờ nghe hú

Hãy mở mắt ra

Chạy khắp gần xa

Tìm ra người trốn.

VỀ BÀ MỤ

Một mụ già mười ba mụ trẻ
Nặn tai nặn mắt
Vẽ mặt vẽ mày
Dạy khóc dạy cười
Dạy ăn dạy bú
Dạy lẫy dạy bò
Giữ thóp đầu con trẻ
Cúng mụ ăn cỗ.

* *
*

VỀ CANH ỐC

Em lên rừng rậm
Rút (hái) quả bứa chua
Em xuống khe mò,
Được con ốc nhỏ
Em tra vô giỏ
Em bỏ vô nồi
Đốt lửa đun sôi
Nó sôi sùng sục
Nó sôi sinh sôi
Em đổ nó ra
Em xốc chí cha
Là cha chí chat
Em xối lên bát
Em múc lên loa
Em mút chí cha
Là cha chí chút
Chì cha chì chụt
Canh ốc thì ngọt
Canh bứa chua lè
Em đến em khoe
Thưa cha thưa mẹ.

VỀ VỀ CÁC LOÀI CÁ

Nghe vẽ nghe ve
Nghe về loài cá
No lòng phỉ dạ
Là con cá cơm
Không ướp mà thơm
Là con cá ngát
Liệng bay thoăn thoắt
Là con cá chim
Hụt cẳng chết chìm
Là con cá đuối
Lớn năm nhiều tuổi
Là cá bạc đầu
Đủ chữ xứng câu
Là con cá đối
Nở mai tàn tối
Là cá vá hai
Trắng muốt béo dai
Là cá úc thịt
Dài lưng hẹp kích
Là cá lòng tong
Ốm yếu hình dong
Là con cá nhái
Thiệt như lời vái
Là con cá linh
Cá kình, cá ngac
Cá lác, cá dưa
Cá voi, cá ngựa
Cá rựa, cá dao
úc sào, bánh lái
Lăn hải, cá sơn
Thồn bơn, thác lác



Cá ngác, dày tho
Cá rô, cá sặt
Cá sặt, cá tra
Mề gà, dải áo
Cá cháo, cá cơm
Cá mồn, cá mốn
So bướm, chốt hoa
Cá xà, cá mập
Cá tấp, cá sông
Cá hồng, chim điệp
Cá ép, cá hoa
Bống dừa, bống xê.
Cá be học trò
Cá vô, cá đục
Cá nục, lù dù
Cá thu trên lá
Bạc má bạc đầu
Lưỡi trâu hồng chó
Là cá lạnh canh
Chim sành cá biếc
Cá diếc, cá mè
Cá trê, cá lóc
Cá nóc, thòi lòi
Chìa vôi, cơm lạt
Bống cát, bống kèo
Chim heo, cá chết
Cá éc, cá chuồng
Cá duồng, cá chêm
Vô dêm, sặc rần



Mòi đường, bóng mú
Trà mú, trà vinh
Cá hình, cá gộc
Cá cóc, cá chày
Cá dày, cá đuôi
Cá dổi, cá kìm
Cá chim, cá vược
Cá nước, cá ngừ
Cá bui, cá cúi
Cá nhái, bã trầu
Cá nàu, cá dảnh
Hùng hinh toi bời
Cá khoai, ốc mít
Cá tích nạng hai
Cá cây, cá cháy
Cá gáy, cá ngàn
Trà bần, cá nái
Nóc nói, cá hô
Cá ngừ, mang rô?
Cá sủ, cá cam
Cá còm, cá dứa
Cá hổ, cá lẩn
Cá căn, cá viển
Rô biển lép xơ
Cá bợ, chim rắn
Cá phương, rỗng rỗng
Trên bông trao tráo

Cá sọ, cá nhồng
Tồng tong, mộc tích
Ưc phịch, trê bầu
Bông sao, bông trắng
Cần trắng xanh kỳ
Cá he, cá mại
Mặt quỷ, cá linh
Cá chình, ốc gạo
Thu áo, cá kè
Cá ve lẹp nấu
Từ mẫu thia thia
Cá bè trên mễ
Đuôi ó bè chan
Nóc vàng, cá rói
Cá lủi, con cù
Rô lơ, tra dẫu
Trạch lấu, nhám đào
Tra dẫu, cá nhám
Ưc nùm, cá leo
Cá thiếc, cá suốt
Cá chốt, cá phèn
Cá diềng, cá lúc
Cá mực, cá mau
Chim câu, cá huột
Sọc sọc cá lằm
Cá rầm, cá thiếu
Nhám quéo chim gian
Cá ong, cá quít
Cá kết thiên nôi
Bông voi út hóat
Cá chạch, cá mòi...

* *
*

VỀ CÁI QUẠT

Sai quạt quạt lên cho mát
Quạt hát cho hay
Quạt ốm quạt gầy
Còn một nắm xương
Hai bên gió bắc tây lương
Tay cầm rẽ quạt mà tương lấy sầu
Có nắng thì đội lên đầu
Có mưa xếp lại
Đi đâu mà cầm.

* *
*

VỀ ĐÁNH BẠC

Nghe vẽ nghe ve
Nghe vẽ đánh bạc
Đầu hôm xao xác
Bạc tốt như tiên
Đêm khuya không tiền
Bạc như chim cú
Cái đầu xù xụ
Con mắt trộm lơ
Chân đi cà ngơ
Như con chó dối
Dạo xóm dạo làng
Quần rách lang thang
Lấy tay mà túm...

* *
*

VỀ CHẶT CÂY

Chặt cây vừa
Chừa cây mộng
Cây tầm phọng
Cây mía lau
Cây nào cao
Cây nào thấp
Cây mía vấp
Chặt bỏ ra.
Chặt cây dừa
Chừa cây đậu
Trái ép dầu
Dây chum lửa.

VỀ CON VẬT

Con đĩa đeo bà
Con gà cục tác
Mỏ nhác cầm chèo
Con mèo cầm lái
Con rái chạy bướm
Con tôm tát nước.

* *
*

VỀ CHIM CHÓC

Thùng thùng thùng
Đánh ba tiếng trống
Sắp quân cho chinh
Phượng hoàng thống lĩnh
Bạch hạc hiệp đồng
Tả chi thì công
Hữu chi thì sếu
Giang cao ngất ngầu
Đi trước tiên phong
Cả mỏ bồ nông
Đi sau tiếp hậu
Sáo đen sáo sậu
Dạn dục đôi bên
Chú quạ thông tin
Dóng dả ba quân
Đội lương đi trước
Một đàn vịt nước
Chú kết chú le

Sấm sủa thuyền bè
Cho anh trẩy thủy
Chim chích chim ri
Bé mọn biết gì
Ở nhà coi sóc
Chú cốc chú cò
Coi sóc các làng
Chèo bẻo nở nang
Bầu cho làm huyện
Đêm hôm đi tuần
Phó cho chú vạc
Chó ngỗng nghếch ngác
Như thể đàn bà
Chú vịt chú gà
Nhắc vông ông già
Trèo lên núi Triều
Chạy như cun cút.

VỀ CHƠI TAM CÚC

Nàng khoe tam cúc nàng cao
Nên tôi hân hạnh được vào dự chơi
Ba cô ngồi ở ba nơi
Với tôi là bốn, đều ngồi khang trang
Thoạt đầu đảo đảo, trang trang
Bắt cái tam tịnh cái nàng gần tôi
Sau khi bài đã chia rồi
Mỗi người có tám cây bài trên tay
Cầm bài tôi liếc thấy ngay
Có hai tốt đỏ lại kèm tốt đen
Kế đế là đôi xe đen
Bộ ba tướng trắng còn kèm trên tay
Bài tốt tôi dục gọi ngay
Cô nàng gọi "một" đánh ngay sĩ điều
Được rồi nàng gọi tiếp "đôi"
Đánh đôi mã đỏ rồi ngồi đợi xem
Lá này tôi ra xe đen,
Bắt đôi mã đỏ làm nàng xuýt xoa
Được rồi tôi mới gọi "ba"
Tướng sĩ tượng đỏ nàng ra bắt liền
Bắt rồi hạ kết tốt đen,
Cả làng xúm lại để xem bài này
Trách em bé, đứng cạnh tay
Tánh nết nhanh nhẩu, nói ngay một lời
Sao bác đại thế bác ơi!
Có đôi tốt đỏ toan chui không dè
Không dè, làng cũng không nghe
Nàng đành phải chịu tôi dè tốt đen
Bây giờ sự đã quả nhiên
Nàng đành móc túi, xía tiền ra chung.

VỀ CON ẾCH

Nghe vè nghe vè
Nghe vè con ếch
Hết ngồi lại lết
Mé nước rình mồi
Mắt ếch trơ lồi
Da nhảy nhua ướt
Chân dài thậm thượt
Đùi ếch mập lù
Cái bụng ú nu
Ếch kêu: "uêch uêch"!
Ước mong giống hết
Cao lớn như bò
Cái bụng phình to
Chắc kêu lớn tiếng
Ếch bèn gọi chuyện
Cùng với con bò
"Xin bác chỉ cho
Nhờ đâu bụng lớn?"
Bò nghe như giỡn
Nhưng cứ trả lời:
"Chú hãy hít hơi,
Thật nhiều vào phổi
Sẽ to như thổi
Chú ráng thử coi."

Ếch khoái đua đòi
Nên càng mê tí
Lấy hơi ráng hít
Cho bụng căng phình
Bỗng bụng nổ "bình"!
Ếch lăn ra chết
Ai ơi nên biết
Đừng có tranh giành
Đố kỵ ghét ganh
Tham lam bất chước
Đua đòi ráng sức
Chỉ có hại thôi
Cô cậu bé ơi
Luôn luôn nên nhớ!

* *
*

VỀ CÂU ẾCH

Ếch ở dưới ao
Vừa ngớt mưa rào
Nhảy ra bì bõm
Ếch kêu "ộp ộp".
Ếch kêu "ấp ấp"
Thấy bác đi câu
Rủ nhau trốn mau
Ếch kêu "ộp ộp"
Ếch kêu "ấp ấp".

* *
*

VỀ THỊT ẾCH

Đồng ếch đồng ác con đã về đây
Giường chiếu chẳng có thiết thay trăm đàn
Ban ngày ếch ở trong hang
Đêm khuya thanh vắng xó xang ra ngoài
Trời cho quan tướng nhà trời
Thất lưng bó đuốc tìm tôi làm gì
Tìm tôi bắt bỏ vào thời
Tôi kêu ì ọp chàng rồi tôi ra
Sáng rạng ngày ra
Con dao cái thớt xách mà đem băm
Ba thằng cầm dũa nhăm nhăm
Thằng gấp miếng thịt thằng nhăm miếng da
Một thằng gấp miếng tù và
Nó thổi phì phà nó lại khen ngon.

VỀ HỒN ẾCH

Hồn ếch ta đã về đây
Mãi năm khô hạn ta nay ở bờ
Ở bờ những hộc cùng hang
Tay thì cá giở tay thì cần câu
Nó có chiếc nón đội đầu
Khăn vuông chít tóc ra màu xinh xinh
Nó có cái quạt cầm tay
Nó có ống nứa bỏ đầy cóc con
Nó có chiếc cán thon thon
Nó có sợi chỉ thon thon mà dài
Ếch tôi mới ngồi bờ khoai
Nó giật một cái đã sai quai hàm
Mẹ ơi lấy thuốc cho con
Lấy những lá ớt cùng là xương sông
Ếch tôi ở tận hang cùng
Bên bè rau muống phía trong bờ dừa
Thằng mắng là con chú tre
Nó bắt tôi về làm tội lột da
Thằng hành cho chí thằng hoa
Mắm muối cho vào cay hời đắng cay!
Lạy trời cho đến tháng ba
Được trận mưa lớn ta ra ngồi ngoài,
Ngồi ngoài, rộng rãi thanh thoi
Phòng khi mưa gió ở ngoài kiếm ăn
Trước kia ta vẫn tu thân,
Ta tu chẳng được vì thân ta hèn
Ta gặp thằng bé đen đen
Nó đứng nó nhìn nó chẳng nói chi
Ta gặp thằng bé đen sì
Tay cầm cái giỏ tay thì cần câu

Nó có chiếc nón đội đầu
Khăn vuông bịt tóc ra màu xinh thay
Nó có cái quạt cầm tay
Nó có ông nứa bỏ đày ngóe con
Nó có chiếc cán thon thon
Có cột sợi chỉ màu son và dài
Ếch tôi mới ngậm chứa nhai
Nó giật một cái làm sai quai hàm
Mẹ ơi lấy thuốc cho con
Lấy những lá ớt cùng là xương sông
Ếch tôi ở tận hang cùng
Bên bờ rau muống phía trong bè dừa
Thằng mặng là con chú tre
Nó bắt tôi về làm tội lột da
Thằng hành cho chí thằng hoa
Mắm muối cho vào cay hời đắng cay
Bụt ơi bụt hiện xuống đây
Lượm oan hồn ếch đón bay về trời
Trăm năm lần lộn khóc cười
Kiếp ếch kiếp người cay hời đắng cay...

* *

*

VỀ CON GÁI

Con gái bảy nghề
Ngồi lê là một
Dựa cột là hai
Nói dai là ba
Ăn quà là bốn
Việc trốn là năm
Hay nằm là sáu
Láu táu là bảy?

* *
*

VỀ CON VẬT

Con vịt cạp cạp!
Con gà cục cục!
Con chó gâu gâu!
Lại đồ con gì?
Nó kêu lâu lâu.
Con khỉ khệt khệt!
Con ếch ộp ộp!
Con mèo meo meo!
Lại đồ con gì?
Nó kêu lâu lâu.
Ô kìa! Con chó
Nó sủa gâu gâu!
Nó bảo lâu lâu
Còn chú mèo mướp
Giục giã mau mau!
Khóc nhè lêu lêu!
Ô kìa! Con chó
Nó bảo lâu lâu!!!...

VỀ CÔ BỐN

Cái về cô Bốn hát hay,
Tôi đổ cô Bốn cô xay mấy nghìn?
Cối xay là hai trăm nghìn.
Tôi đổ cô Bốn quan tiền mấy mươi?
Quan tiền là ba mươi đồng.
Tôi đổ cô Bốn chợ đông mấy người?
Chợ đông vô giá quá chừng.
Tôi đổ cô Bốn trên rừng mấy cây?
Trên rừng cây có cả trăm.
Tôi đổ cô Bốn một năm mấy giờ?
Một năm là bà ngàn giờ.
Tôi đổ cô bốn cây cờ mấy tua?
Cây cờ là hai cái tua.
Tôi đổ cô bốn con cua mấy càng?
Con cua có hai cái càng, có tám cái ngoe.
Tôi đổ cô Bốn chiếc ghe mấy chèo?
Chiếc ghe là hai người chèo.
Tôi đổ cô Bốn con mèo mấy lông?
Chàng về tát cạn biển Đông,
Ra đây tôi nói mấy lông con mèo.

* *

*

VỀ HOA



Tháng giêng nắng lấm
 Nước biển mặn mòi
 Vác mai đi xoi
 Là bông hoa giếng
 Hay bay hay liệng
 Là hoa chim chim
 Xuống biển mà chìm
 Là bông hoa đá
 Bầu bạn cùng cá
 Là đá san hô
 Hỏi Hán qua Hồ
 Là bông hoa sứ
 Gìn lòng nắm giữ
 Là hoa từ bi
 Ăn ở theo thì
 Là hoa bầu ngọt
 Thương ai chua xót
 Là hoa sấu đầu
 Có sông không cầu
 Là hoa nàng cách
 Đi mà đụng vách
 Là hoa mù u
 Cạo đầu đi tu
 Là bông hoa bụi
 Khói lên nghi ngút
 Là hoa hắc hương
 Nước chảy dầm đường
 Là hoa mồng tơi
 Rủ nhau đi cười
 Là hoa bông dâu
 Nước chảy rạch sâu
 Là hoa muống biển

Rủ nhau đi kiện
 Là hoa mít nài
 Gái mà theo trai
 Là hoa phát nhũ
 Đêm nằm không ngủ
 Là hoa nở ngày
 Ban chẳng lìa cành
 Là bông hoa cúc
 Nhập giang tùy khúc
 Là bông hoa chịu
 Ở mà lo nghèo
 Là hoa đu đủ
 Đi theo cậu chủ
 Là hoa mắng quân
 Đánh bạc cố quần
 Là bông hoa gỗ
 Ngồi mà chónan chỗ
 Là hoa dành dành
 Giận chẳng đua tranh
 Là bông hoa ngải
 Bắt đi tha lại
 Là hoa phù dung
 Ăn ở theo đường
 Là bông hoa thị
 Theo mẹ bán bí
 Là hoa hanh hao...

VỀ TRÁI CÂY I

Ve vè vè ve

Đặt vè thêm trái

Đôi mắt ngây dại

Là trái nhãn lồng.

Cô chưa muốn chồng

Chê trái cau xanh

Cô nỡ ghét anh

Bồ hòn thành méo.

Quả để hột ra

Là đào lộn hột

Tre non mất ngọn

Măng cụt đúng không.

Truyền ngôi con cháu

Là trái thanh long

Chiều tím mênh mông

Là trái sim rừng

Cong như cái sừng

Là trái ô môi.

Dạ lòng phơi ra

Là trái chùm ruột

Quả dùng làm thuốc

Là hà thủ ô.



Khi dính như kẹo

Ấu méo lại tròn

Bụng sắp đẻ con

Là trái bầu già.

Không mất mà trông.

Là trái thị đỏ

Xanh vỏ đỏ lòng

Là quả dưa hấu



Đều tựa rằng người

Quả ngô, trái bắp

Khua giờ khua khắc

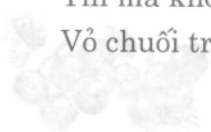
Là quả chuông đồng.

Quả chanh thì chua
Quả dưa thì ngọt
Trái trám hẳn chất
Hạt lạc lại bùi.



Lại xin kể tiếp
Chưa kết được đầu
Dui mắt xưng đầu
Là quả mù u.

Lầm lổi sợ lổm
Quả mận, quả roi
Mực tím nghịch chơi
Mùng toi đầy đậu
Thì mà không đậu
Vỏ chuối trượt chân.



Tóc rối không ngôi
Là người quả phụ
Những ai hung dữ
Tuyệt tử, tuyệt tôn
Miệng đời thường ngôn
Quả cô, cô quả

Sầu riêng nặng mùi
Trái mít thơm hương
Thứ nào chim muông
Chúng ăn không chết
Ta ăn được hết.

Có tiền cố giữ
Là quả me keo
Nhà nghèo áo rách
Là trái mướp xơ
Không một ai ưa
Đấy là quả dấm



Té ngã tím bầm
Hồng quân tím ngắt
Dùng để gội tóc
Bồ kết đúng rồi.

Quả gì to quá
Trên đó cất nhà
Chắc là quả dất...

VỀ TRÁI CÂY II

Dao cùn rựa cụt
Đẫn cây chuối hột
Đút vào vườn quỳnh
Bấm bầu bấm bí
Bấm chị thằng ngô
Bấm cô thằng bầu.

Dây ở trên mây
Là cây đậu rồng
Có vợ có chồng
Là trái đu đủ.

Chặt ra nhiều mủ
Là trái mít ướt
Mình giống gà xước
Vốn thiệt trái thơm.

Cái đầu chồm bươm
Thiệt là bắp nấu
Rủ nhau nói xấu
Trái cà dái dê.

Nặng mà không che
Là trái rau mát
đua nhau mà xát
Vốn thiệt trái chanh.

Nhỏ mà làm anh
Trái đào lộn hột
Ăn mà chẳng lộn
Chính là hạt tiêu.
Thối nghe rất kêu

Là trái cóc kèn
Đua nhau đi rèn
Là trái đậu rựa.

Đua nhau chọn lựa
Là trái dành dành
Ngọt lịm cam sành
Chuối cau chuối sứ.

Nhưng gì lý sự
Bằng táo với hồng
Những gái chưa chồng
Muốn ăn mua lấy.

VỀ TRÁI CÂY III

Nghe vè nghe vè
Nghe vè trái cây
Dây ở trên mây
Là trái đậu rồng
 Có vợ có chồng
 Là trái đu đủ
 Chặt ra nhiều mủ
 Là trái mít ướt
 Hình tựa gà xước
 Vốn thiệt trái thơm
 Cái đầu chơm bơn
 Đúng là bắp nấu
 Hình thù xấu xấu
 Trái cà dái dê
 Ngựa mà gãi mê
 Là trái mắt mèo...

VỀ TRÁI CÂY IV

Đậu ở trên mây
Là trái đậu rồng
Đủ vợ đủ chồng
Là trái đu đủ
Cắt ra nhiều mú
Là trái chuối chát
Mình tựa gà ác
Trái khóm, trái thơm
Cái đầu chôm bôm
Là trái bắp nấu
Hình thù xấu xấu
Trái cà dái dê
Ngứa giã tê tê
Là trái mắt mèo
Khoanh tay lo nghèo
Là trái bần ổi
Sông sâu chẳng lội
Là trái măng cầu
Bù cổ, bù đầu
Trái dâu, trái cách
Cái bụng óc ách
Là trái dừa tươi
Gai góc đầy người
Là trái mít ướt
Sanh ở dưới nước
Trứng cá ngon ngon
Ăn thấy giòn giòn
Là ổi xá-lị.
U buồn, bi lụy
Là trái sầu riêng
Sánh với tay tiên
Là trái Phật thủ

Tiền bạc đầy đủ
Chính là trái sung
Tóc mọc lung tung
Là chôm chôm tróc
Xù xì da cóc
Là măng cầu xiêm
Nghe tên phát thèm
Me chua, xoài tượng
Ăn nhiều thì ớn
Là lê-ki-ma (trái trứng gà)
Có sọc, có hoa
Đúng là trái vải
Đẹp như con gái
Trái hồng, trái đào
Mắt sáng như sao
Khác nào trái nhãn
Hay ngồi hàng quán
Trái cà (rà), trái lê (la)
Làm dưa khô chề
Cà non, cà pháo
Chẳng biết gì ráo
Trái bí không sai
Gốc ở nước ngoài
Trái nho, trái táo
Nhai nghe rào rào
Đậu phộng, hột điều
Đựng được thiệt nhiều
Là trái bình bát
Muốn ăn đập nát
Trái lựu chó chì
Cho bú trẻ thơ
Là trái vú sữa
Còn nhiều nhiều nữa
Ai biết xin mời
Kể tiếp nghe chơi
Cái về cây trái.

VỀ TÔM CÁ I

Cá mè cá nục cá hom
Cá soan cá chép cá cam cá nhồng
Cá tấu đỏ dạ cá hồng
Cá bống cá bẹ lông rồng cá heo
Cá hẹ bống mú cá keo
Cá hanh cá liệt cá cheo cá xà
Bống thệ tai tượng cá tra
Cá ngô cá đối bạc má cá kìm
Cá trê cá lóc cá chim
Thồn bơn cá ngựa cá chình cá côm
Cá lan cá úc cá ngom
Cá đĩa thu ảo côm than cá dò
Cá chẻm nục chuối cá rô
Cá ngân cá sặc cá hồ cá khoai
Cá mối thác lác cá mối
Cá chầy cá gáy cá voi thù dù
Cá đĩa cá nóc cá thu
Cá chuồn cá xú lia thia rô hồng
Cá heo cá nạnh lòng tong
Cá linh cá tiểu cá ong cá phèn
Cá kinh cá tranh bống kèn
Cá mai cá sấu cá cạ cá chày
Cá phi cá hổ cá chai
Cá trâu cá diếc cá mai cá sông
Lưỡi trâu cá trích lóc bông
Cá rua cá móc cá sơn cá trầu
Cá ho cá khế mối dẫu
Cá chóp côm bạc bã trâu cá ngữ
Cá song cá dạ cũng dư
Thấp đèn đi bắt về chừ mấy thứ tôm
Tôm hùm tôm bạc tôm càng
Tôm tít tôm sú tôm rần tôm te...

VỀ TÔM CÁ II

No lòng chặt dạ
Là con cá cơm
Không ướp mà thơm
Là con cá ngát
Bay cao bay thấp
Là con cá chim
Hụt cẳng chết chìm
Là con cá đuối
Lâu năm nhiều tuổi
Là cá bạc đầu
Đủ chữ xứng câu
Là con cá đối
Nở mai tàn tối
Là cá vá hai
Trắng muốt lại dài
Là cá út thịt
Dài lưng hẹp kích
Là cá lòng tong
Ốm yếu hình dong
Là con cá nhái
Đúng lời van vái
Là con cá linh
Lớn xác tày đình
Là cá nhà táng
Cứu dân thoát nạn
Là cá ông voi
Lắm râu nhiều vôi
Là con cá mực
Ở đầm ở vực
Là chú cá trê
Chợ búa ê hề
Là loài cá lóc

VỀ CÁC LOẠI RAU

Nghe vè nghe vè
Nghe vè các rau
Thứ ở hỗn hào (*Xác láo hỗn hào*)
Là rau ngành ngành
Trong lòng không chánh
Vốn thiệt rau lang (*Vốn thiệt tâm lang*)
Đất ruộng bò ngang
Là rau muống biển
Quan đòi thầy kiện
Bình bát nấu canh
Ăn hơi tanh tanh
Là rau dấp cá
Có cha có mẹ (*Không ba có má*)
Rau má mọc bờ (*Rau má có bờ*)
Thò tay sợ dơ (*Thò tay sờ đo*)
Nó là rau nhót
Rau cay như ớt
Vốn thiệt rau rằm
Sống trước ngàn năm (*Sống tới ngàn năm*)
Là rau vụn thọ.
Tánh hay sợ nợ (*Lay hay sờ rở*)
Vốn thiệt rau co
Làng hiếp chẳng cho (*Làng bắt chẳng cho*)
Nó là rau húng (*Chính là rau húng*)
Lên chùa mà cúng
Vốn thiệt hành hương (*Lại có hành hương*)
Giục ngựa buông cương (*Giục già buông cương*)
Là rau mã đề...
Dưới ao kết bè
Là bè rau rút
Bờ tre thậm thụt

Rau ngót xanh tươi
Càng cua không bơi
Mùng tơi leo giậu
Lá màu nâu xấu
Là vườn rau đay
Mọc thẳng trồng ngay
Là liếp rau cải
Không biết sợ hãi
Kính giới đúng rồi
Cha vẽ con bôi
Tía tô tím tím
Rào đỏ leo kín
Là lá mớ lông
Không đáng một đồng
Xu hào chị nhá
Chưa kịp ra lá
Là búp măng non
Không cay còn ngon
Lại gọi bạc hà
Không nổ tím hoa
Lại là cà pháo
Không biết nói láo
Lại bảo cà chua
...

VỀ LÀNG CHIM

Hay chạy lon ton
Là gà mới nở
Cái mặt hay đỏ
Là con gà mào
Hay bơi dưới ao
Mẹ con nhà vịt
Hay la hay hét
Là con bồ chao
Hay bay hay nhào
Mẹ con bói cá
Tiếng con chim ri
Gọi dì gọi cậu
Tiếng con sáo sậu
Gọi cậu gọi cô
Tiếng con cồ cồ
Gọi cô gọi chú
Tiếng con tu hú
Gọi chú gọi dì
Mau mau tỉnh dậy
Mà đi ra đồng....



* *
*



VỀ LỤT

Lụt to lụt ngõ
Lụt nhỏ lụt đồng,
Lụt xép ướt lông,
Lụt ông ướt nhà,
Lụt bà ướt bếp!

* *

*

VỀ MỘT ÁO³

Về về về về
Nghe về một áo
Bận áo lo-muya
Đi giày cao gót
Xách bóp tơ phoi
Che dù cánh dơi
Đi chơi Cự Ngáo
Ăn cháo không tiền
Đổi liền lơ-muya!

³ Dưới triều đình nhà Nguyễn ở Huế các cô tân thời a dua mặc “mốt” Lenur, nên người dân có bài về này.

VỀ NÓI NGƯỢC

I

Ve vè vè vè
Cái vè nói ngược
Non cao đầy nước
Đáy biển đầy cây
Dưới đất lấm mây
Trên trời lấm cỏ
Người thì có mỏ
Chim thì có mỏm
Thẳng như lưng tôm
Cong như cán cuốc
Thơm nhất là ruốc
Hôi nhất là hương
Đặc như ống bương
Rỗng như ruột gỗ
Chó thì hay mổ
Gà hay liếm la
Xù xì quả cà
Trơn như quả mít
Meo meo là vịt
Quạc quạc là mèo
Trâu thì hay trèo
Sóc thì lội nước
Rắn thì hay bước
Voi thì hay bò
Ngắn như cổ cò
Dài như cổ vịt
Đỏ như quả quýt
Vàng như quả hồng
Cao tổng ngồng như chim tu hú
Lùn lụ khụ như chim bồ nông
(.....)

II

Bong bóng thì chìm
Gỗ lim thì nổi
Đào ao bằng chổi,
Quét nhà bằng mai
Hòn đá dẻo dai,
Hòn xôi rắn chắc
Gan lợn thì đắng,
Bồ hòn thì bùi
Hương hoa thì hôi,
Nhất thơm thì cú
Đàn ông to vú,
Đàn bà rậm râu
Hay sữa thì trâu,
Hay cày thì chó.

* *

*

III

Con chó hay trèo
Con mèo hay cắn
Xôi thịt thì đáng
 Bồ hòn thì hôi
Thơm như tổ cú
 Đàn ông to vú
 Đàn bà rậm râu
Hay gáy con trâu
Hay bữa gà trống
 Của ta thì trọng
 Của chúa thì hèn
Giấy bản thì đen
Mực tàu thì trắng
Mây mù thì nắng
Mây trắng thì mưa

* *
*

* *
*

IV

Nghe vẻ nghe vẻ
Nghe về nói ngược
Ngựa đua dưới nước
Tàu chạy lên bờ
Lên núi đặt lò
Xuống sông đồn củi...

* *
*

VỀ NỐI ĐUÔI

I

Sáo sậu là cậu sáo đen
Đánh trống thổi kèn
Đưa ma sáo sậu
Sáo sậu là cậu sáo đen
Sáo đen là em sáo đá
Sáo đá là má bồ nông
Bồ nông là ông ác là
Ác là là bà tu hú
Tu hú là chú chim ri
Chim ri là dì chim xanh
Chim xanh là anh cò bọ
Cò bọ là vợ thằng Ngô
Thằng Ngô là cô sáo sậu
Sáo sậu là cậu sáo đen.
(.....)

* *
*

IV

Đưa chuột cậu ruột đưa gang.
Đưa gang họ hàng đưa hấu
Đưa hấu là cậu bí ngô.
Bí ngô là cô đậu nành.
Đậu nành là anh đưa chuột.
Đưa chuột cậu ruột đưa gang.

* *
*

II

Bí ngô là cô đỗ nành (đậu nành)
Đậu nành là anh đưa chuột
Đưa chuột là ruột đưa gang
Đưa gang là làng đưa hấu
Đưa hấu là cậu bí ngô
Bí ngô là cô đậu nành...

* *
*

III

Bí ngô là cô đậu nành
Đậu nành là anh đưa chuột
Đưa chuột cậu ruột đưa gang
Đưa gang cùng hàng đưa hấu
Đưa hấu là cậu bí ngô.

* *
*

V

Sáo đen là em gà cồ
Gà cồ là cô sáo sậu
Sáo sậu là cậu chim ri
Chim ri là dì tu hú
Tu hú là cậu sáo đen!
Sáo đen là em gà cồ ...

* *
*

VI

Chim ri là dì sáo sậu
Sáo sậu là cậu sáo đen
Sáo đen là em tu hú
Tu hú là chú bồ các
Bồ các là bác chim ri
Chim ri là dì sáo sậu...

* *
*

VIII

Lúa ngô là cô đậu nành
Đậu nành là anh dưa chuột
Dưa chuột là ruột dưa gang
Dưa gang là nàng dưa hấu
Dưa hấu là cậu lúa ngô
Lúa ngô là cô đậu nành...

* *
*

X

Các ké là mẹ kỳ không
Kỳ không là ông kỳ đà
Kỳ đà là cha rắn mối
Rắn mối là hậu bối thần lằn
Thần lằn là tằng tổ các ké
Các ké là mẹ kỳ không ...

* *
*

VII

Kỳ không là ông kỳ đà
Kỳ đà là cha các ké
Các ké là mẹ kỳ không
Kỳ không là ông kỳ đà...

* *
*

IX

Con kiến mà leo cành đa.
Leo phải cành cụt!
Leo ra, leo vào!
Con kiến mà leo cành đào.
Leo phải cành cụt!
Leo vào, mà leo ra!
Kiến leo cành đa!
Leo ra mà leo vào!
Kiến leo cành đào!
Leo vào mà leo ra!

...

VỀ THẦY CÚNG

Cốc cốc lai rai
Thịt gà xé hai
Thầy làm miếng một
Cơm mà sốt sốt
Thầy mân tám lưng
Con mắt trùng trùng
Thầy vợ cả đĩa.

* *
*

II

Đom đóm bay qua
Thầy tưởng là ma
Thầy ù té chạy
Năm thằng năm gậy
Đi bắt thầy về
Bắt con lợn xề
Cho thầy chộc tiết
Bắc con cá diếc
Cho thầy bẻ mang
Mua rổ lạc rang
Cho thầy bóc vỏ
Mua tấm lụa đỏ
Cho thầy thắt lưng
Mua cặp bánh chưng
Cho thầy bỏ túi.

* *
*

VỀ THẰNG NHÁC

Ve vè vè vè
Cái vè thằng nhác
Trời đà phú thác
Tính nết anh ta.

Thuở còn mẹ cha
Đua đòi thư sự
Cho đi học chữ
Học chữ ai hay.

Cho đi học cày
Làm nghề ở tớ
Việc làm trắng trớ
Chỉ biết ăn chơi.

Cha mẹ qua đời
Không ai cấp dưỡng
Dáng đi thất thường
Như tướng cò ma.

Cô bác xót xa
Kêu cho nắm gạo
Bỏ mồm trệu trạo
Sợ nấu mất công.

Chết rũ giữa đồng
Hết đời thằng nhác!

VUỐT NỔ

Vuốt nổ, vuốt nổ
Tay vỗ vào tay
Nghe rộn ràng thay
Tê toa, tuê tóa.

Ăn trái gãy răng
Ăn măng gãy dũa
Ăn của nhà trời
Ai ngồi xuống đây.

Bỏ lúa ai xay
Bỏ mây ai chẻ
Bỏ trẻ ai bông
Bỏ chồng ai ấp.

Mà đập tay vỗ
Vuốt nổ vuốt nổ.

* *
*

VƯỜN VẢI, VƯỜN VAI

Vườn vải, vườn vai,
Chống dài, chống khỏe.
Đi chơi với trẻ,
Sức khỏe sống lâu
Bạc đầu, trăm tuổi!

ỐC BỰC MÌNH ỐC

Ốc bực mình ốc
Nó vặn nó vẹo
Bèo bực mình bèo
Lênh đênh mặt nước.
Nước bực mình nước
Tát cạn cấy khoai
Khoai bực mình khoai
Đào lên cấy xuống.
Muống bực mình muống
Ngắt ngọn nấu canh
Anh bực mình anh
Vợ con chưa có
Đêm nằm vò vố
Một xó giường không
Hỏi giường có bực mình không hỏi giường?

* *
*

ÔNG CÚM BÀ CO

Ông Cúm bà Co
Ông từ trong Nghệ,
Ông bò ra đây,
Tín chủ tôi nay
Có chút quà này,
Mắm tôm bánh đúc,
Ông xơi xong rồi
Mời ông đi xa.

* *
*

ÔNG ĐỒNG ÔNG CHỖI

Ông Đồng ông Chỗi
Trôi nổi mà lên
Ba bề bốn bên
Nổi lên cho chóng
Nhược bằng cửa đóng
Phá ra mà vào
Cách chuôm cách ao
Cách ba bờ rào
Cũng vào cho được
Cách sông cách nước
Cũng bước mà sang
Cách dò cách giang
Cũng sang cho lọt
Cái roi von vót
Cũng vọt cho mau
Hàng trâu hàng cau
Là hàng cô ạ
Hàng rau hàng cá
Là hàng các bà
Hàng hương hàng hoa
Để mà cúng Phật
Hàng đường hàng mật
Hàng kẹo mạch nha
Nào bà hàng quế
Vừa đi vừa tể
Một lũ học trò
Người cầm quạt mo
Là vợ ông Chỗi
Trôi nổi mà lên
Ba bề bốn bên
Nổi lên cho chóng

Chuông kêu trống gióng
Cũng bước vào mà
Bước lên giường cao
Thấy gà mái ấp
Bước xuống giường thấp
Thấy con rồng châu
Bước ra đằng sau
Thấy nhà mới lợp
Trâu ông còn buộc
Ngựa ông còn cầm
Ông sống một trăm
Mười lăm tuổi lẻ
Vợ ông sinh đẻ
Những con tốt lành
Như người trong tranh
Như người trong đối
Tôi ngồi tôi đối
Cho ông bà nghe
Vè vè vè vè
Bắt vè con ếch
Cổ ông xóc xếch
Như cổ ba ba
Mưa trận bằng hà
Rủ nhau đi cấy
Ông bà cấy trước
Chúng tôi cấy sau
Làm chóng cho mau
Đi về kéo tôi
Ông Đồng ông Chối.

* *
*

ÔNG TRẮNG ÔNG TRẮNG

Ông Trắng ông Trắng
Xuống chơi với Bụt
Ông Bụt cho chùa
Chơi với vua
Ông vua cho lính
Chơi với ông Chính
Ông Chính cho mõ
Chơi với nổi chõ
Nổi chõ cho xôi
Chơi với hàng nổi
Hàng nổi cho vung
Chơi với cây sung
Cây sung cho nhựa
Chơi với con ngựa
Con ngựa cho gan
Chơi với ông quan
Ông quan cho bạc
Chơi với thợ Giác
Thợ giác cho bầu
Chơi với cần câu,
Cần câu cho lưỡi
Chơi với cây bừa
Cây bừa cho hoa
Chơi với cây cà
Cây cà cho dái
Chơi với con gái
Con gái cho chồng
Chơi với đàn ông
Đàn ông cho vợ
Chơi với kẻ chợ
Kẻ chợ cho voi

Chơi với cây sồi
Cây sồi cho lá
Chơi với con cá
Con cá cho vây
Chơi với ông thầy
Ông thầy cho sách
Chơi với thợ gạch
Thợ gạch cho dao
Chơi với thợ rào
Thợ rào cho búa
Trả búa thợ rào
Trả dao thợ gạch
Trả sách ông thầy
Trả vây con cá
Trả lá cây sồi
Trả voi kẻ chợ
Trả vợ đàn ông
Trả chồng con gái
Trả trái cây cà
Trả hoa cây bưởi
Trả lưỡi cần câu
Trả bầu thợ giãc
Trả bạc ông quan
Trả gan con ngựa
Trả nhựa cây sung
Trả vung hàng nồi
Trả xôi nồi chõ
Trả mõ ông Chính
Trả lính ông vua
Trả chùa ông Bụt
Đậm thụt lên trời.

* *
*

Đốt lồng đèn
Xây lồng kiệ
Đi kiệ các nơi
Đi chơi các bà
Cây sanh cây đa
Cây cà cây muống
Cây chuộng cây lang
Ngẩng còm ngẩng cá
Chập chạ đôi phương
Bốn phương nhà trời
Xin mời mụ bóng
Mụ mặc áo trắng
Mụ mặc áo đen
Mụ xây lồng đèn
Mụ cầm tay thụt!
Thụt!

ÔNG GIẢNG ÔNG GIẢNG

I

Ông Giảng ông Giảng
Ông giảng bụi tóc
Ông khóc ông cười
Mười ông một cổ
Đánh nhau lỗ đầu
Đi cầu nhà Huyện
Đi kiện nhà quan
Đi bàn nhà phủ
Một lũ ông già
Mười ba ông điếc
Con hiệc hai chân
Đưa giảng về giờ.

* *
*

II

Ông Giảng ông Giảng
Xuống chơi với tôi
Có bầu có bạn
Có bát cơm xôi
Có nồi cơm nếp
Có tệp bánh chưng
Có lưng hũ rượu
Có chiếu đánh đu
Bồ cu vẫy chài
Bắt trai bỏ giỏ
Cái đồ bế em⁴
Đi xem đánh cá
Cái rá vo gạo
Cái gáo múc nước
Cái lược chải đầu
Có trâu cày ruộng
Có muống thả ao
Có sao trên trời.

* *
*

⁴ Cái đồ: tiếng gọi đứa con gái; Có bản khác: Thằng cu xí xoà.

ÔNG LẮNG ÔNG LANG

Ông Lẳng ông Lang
Ra đứng đầu làng lại gặp ông Linh
Ông Linh ông Linh
Ra đứng đầu đình lại gặp ông Lang
Ông Lẳng ông Lang.

* *
*

ÔNG NHẰNG MÀ LẤY BÀ NHẰNG

Ông Nhặng mà lấy bà Nhặng
Để được con rắn thần lằn cụt đuôi
Ông Nhặng bảo để mà nuôi
Bà Nhặng đập chết đem vùi đồng tro
Ông Nhặng bảo để mà kho
Bà Nhặng đập chết đem cho láng giềng
Có kho thì kho với riêng
Đừng kho với ột tốn tiền uống công.

* *
*

ÔNG TIỀN ÔNG TIỀN

Ông Tiền ông Tiên
Ông có đồng tiền
Ông giắt mang tai (*Ông giắt mái tai*),
Ông cài mang khố (*Ông cài lưng khố*)
Ông ra chợ phố
Ông mua miếng trâu
Ông nhai tóp tép (*nhóp nhép*)
Ông mua con tép
Về ông ăn cơm
Ông mua mớ rơm
Để về ông thổi
Ông mua cái chổi
Để ông quét nhà
Ông mua con gà
Về nó nhặt thóc (*Về cho ăn thóc*)
Ông mua con cóc
Ông thả gặm giường
Ông mua nén hương
Về thờ ông Bụt
Ông mua cái bút
Ông viết ông chơi
Ông mua con dơi
Về ông thả ống
Ông sống đến già
Ông ra ngoài ruộng.

* *
*

ÔNG SẢO ÔNG SẢO

Ông sảo ông sảo
Ông vào cửa sổ
Ông ở với tôi
Ông ngồi lên chiếu
Tôi biếu củ khoai
Ông nhai chóp chép
Cái tôm cái tép
Ông ghép với rau
Ăn mau chóng nậy
Ông ngồi đây...
Ông về Trời...!

* *
*

Buổi sáng ngủ dậy
Ăn bụng cơm no
Chạy ra ngoài gò
Bắt một con công
Dem về biếu ông
Ông cho trái thị
Dem về biếu chị
Chị cho bánh khô
Dem về biếu cô
Cô cho bánh ú
Dem về biếu chú
Chú cho buồng cau
Nay chừ chú thím giận nhau
Dem trả buồng cau cho chú
Trả bánh ú cho cô
Trả bánh khô cho chị
Trả trái thị cho ông
Bắt con công, đem về nhà.

ÔNG SẤM, ÔNG SÉT

Ông Sấm, ông Sét
Ông hét ùng ùng
Ông nổ lung tung
Vỡ vung, vỡ nồi
Vỡ cả bát đĩa nhà tôi...
Tôi lôi ông ra đánh
Đánh một roi
Đánh hai roi
Ông trốn về trời (*Ông cút về Trời*)
Ôi ông Sấm ông Sét ơi...

* *
*

Ù Ì XAY LÚA

Có chúa nhà trong
Con ong nhà ngoài
Củ khoai kiện mật
Ngon thật là ngon.

* *
*

XỈA CÁ MÈ

Xỉa cá mè
Đề cá chép
Chân nào đẹp
Thì đi buôn men
Chân nào hèn
Ở nhà làm chó.

ĐÚC BẦU, ĐÚC BÍ

Bí cội, bí ngọn
Leo cây, leo cội
Leo tới leo lui
Đến rằm tháng mười
Các anh các ả
Treo cả mi lên
Chặt tay chặt chân
Trái mô già thì rụng.

MỤC LỤC

Lời nói đầu

3

Phần 1

ĐỒNG DAO VÀ TRÒ CHƠI TRẺ EM

Đồng dao và trò chơi trẻ em - Những hình thức giáo dục trẻ dần bị lãng quên

Bà Ba béo	10	Thìa la thìa lầy	26
Bịt mắt bắt dê	11	Nhảy lò cò	27
Cắp cua	12	Mèo đuổi chuột	28
Chơi chuyền	13	Nu na nu nống	29
Đồng dao chơi chuyền	14	Úp lá khoai	30
Chồng nự, chồng hoa	16	Rồng rắn lên mây	31
Chi chi chành chành	17	Tập tầm vông	33
Cười ngựa nhong nhong	18	Thả đĩa ba ba	34
Dê mẹ tìm con	18	Thả đĩa	35
Dệt vải	19	Trồng đậu, trồng cà	36
Dung dăng dung dẻ	20	Chồng đồng, chồng đe	37
Đi câu ếch	21	Trốn tìm	38
Đi tàu hỏa	22	Văng cun cút	39
Đúc cây dừa	23	Vuốt nỏ	39
Kéo cưa lừa xẻ	24	Xỉa cá mè	40
Giã chày một	25	Ô ăn quan	42
Lộn cầu vòng	26		

Phần 2

ĐỒNG DAO TRẺ EM

A kẻo kẻo!	45	Cái cò	50
Bà còng đi chợ trời mưa	45	Cầu mưa	50
Bắc kim thang	46	Cậu lậu quả cà	51
Bồ câu bồ các	47	Chà Và (Dà) lép	51
Cái bình vôi	48	Chăn trâu xứ Quảng	51
Cái cú cái cáo	49	Chi chi chành chành	52

Chim chích choè	53	Hai bàn tay	79
Chốc chốc cheng cheng	53	Kéo cửa	80
Chơi...	54	Lêu lêu mắc cỡ	80
Chơi chuyển	55	Lộn cầu vòng	80
Chuyên thể	58	Mèo bắt chuột	81
Chơi xoè ống	61	Mèo đuổi chuột	81
Con công	62	Mèo kêu	81
Con chim se sẻ	63	Một cụm cà là ba cụm lý	82
Con chim mạnh mẽ	63	Mười ngón tay	83
Con chim nhỏ nhỏ	64	Mười quả trứng tròn	83
Con cua, con còng	64	Nằm	84
Con ếch và con bò	65	Nghé hành ghé họ	84
Con gà	65	Nu na nu nống	85
Con lợn	66	Nghé nhỏ	88
Con mèo	66	Rình rình ràng ràng	88
Con ong	66	Ru em ngủ	89
Con vỏi con voi	67	Tập tầm vông I	90
Cô nhện	67	Tập tầm vông II	90
Cô dâu chú rể	68	Tập tầm vông III	90
Cốc, cốc, cốc	68	Tháng giêng, tháng hai	91
Cu Lý bần lâm	69	Thăng Bờm	91
Cuội được tiên	70	Thăng Cuội	92
Cút ca, cút kít	70	Thả đĩa ba ba	92
Dung dăng dung dẻ	71	Thất tồn tử tôn	93
Đánh trận giả	72	Cùm nạm cùm nộ	93
Đồng dao chơi vỗ tay	73	Tùm nộ tầm nộ	94
Đi câu ếch	75	Tiếng chim	94
Đi cầu đi quán	75	Trăng đầu	95
Đi chợ	76	Trồng cây dưa	95
Đi chợ	77	Trời mưa lâm râm	96
Đếm sao	78	Trời mưa, trời gió	97
Em tôi buồn ngủ	79	Trốn tìm	97

Về bà mụ	98	Về các loại rau	118
Về canh ốc	98	Về làng chim	120
Về về các loài cá	99	Về lứt	121
Về cái quạt	101	Về một áo	121
Về đánh bạc	101	Về nói ngược	122
Về chặt cây	102	Về nối đuôi	124
Về con vật	102	Về thấy cúng	126
Về chim chóc	102	Về thẳng nhác	127
Về chơi tam cúc	103	Vuốt nỏ	128
Về con ếch	104	Vườn vải, vườn vai	128
Về câu ếch	105	Ốc bực mình ốc	129
Về thịt ếch	105	Ông cúm bà Co	129
Về hồn ếch	106	Ông Đồng Ông chổi	130
Về con gái	108	Ông Trắng ông Trắng	132
Về con vật	108	Ông Giăng ông Giăng	135
Về cô Bốn	109	Ông Lảng ông Lảng	136
Về hoa	110	Ông Nhặng mà lấy bà Nhặng	136
Về trái cây I	111	Ông Tiễn ông Tiên	137
Về trái cây II	113	Ông Sảo ông Sao	138
Về trái cây III	114	Ông Sấm, ông Sét	139
Về trái cây IV	115	Ủi xay lúa	139
Về tôm cá I	116	Xỉa cá mè	139
Về tôm cá II	117	Đúc bầu, đúc bí	140

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

18 NGUYỄN TRƯỜNG TỘ - BA ĐÌNH - HÀ NỘI

Điện thoại: 04.37161518 - 04.37161190, Fax: 04.38294781

Email: nxbvanhoc@hn.vnn.vn

Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh

190/20 Nam Kỳ Khởi Nghĩa - Quận 3

Điện thoại: 08.38469858, Fax: 08.38483481

Chịu trách nhiệm xuất bản:

NGUYỄN CỪ

Chịu trách nhiệm nội dung:

NGUYỄN THỊ HẠNH

Biên tập:

THẠCH TOÀN

Trình bày:

TRẦN THỊ NGÂN

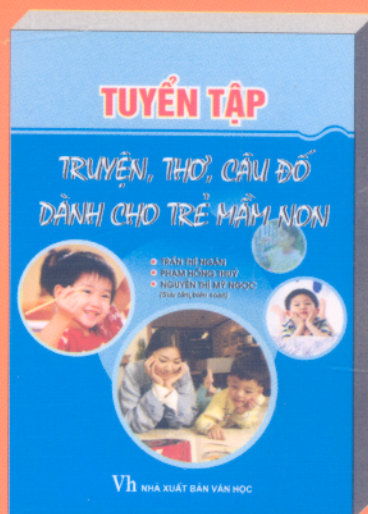
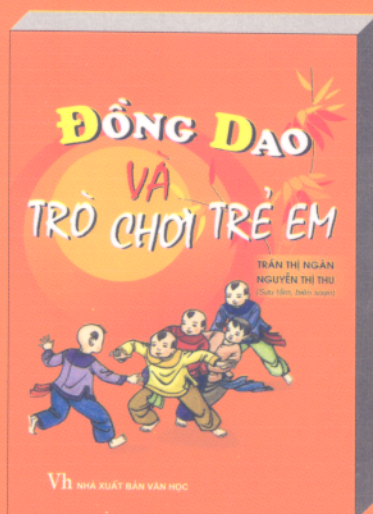
Bìa:

CHÍNH VÂN ANH

Sửa bản in:

PHẠM HỒNG THUY

In 1.000 cuốn, khổ 17 x 24 cm, tại Công ty Cổ phần In Hà Nội. Quyết định xuất bản số 255-2009/CXB/19-18/VH. In xong và nộp lưu chiểu quý III năm 2009.



**SÁCH LIÊN KẾT VỚI CÔNG TY ĐÔNG NAM
ĐƯỢC PHÂN PHỐI TẠI:**

HÀ NỘI

Nhà sách Kinh Đô
93 Phùng Hưng
Quận Hoàn Kiếm - Hà Nội
ĐT: 04.39360822 * Fax: 04.39360823
E-mail: nhasachkinhdo@vnn.vn
<http://www.nhasachkinhdo.com>

TP HỒ CHÍ MINH

Nhà sách Kinh Đô 2
225A Nguyễn Tri Phương - Phường 9
Quận 5 - Tp Hồ Chí Minh
ĐT: 08.38547462 * Fax: 08.38547467
E-mail: nhasachkinhdo2@vnn.vn
<http://www.nhasachkinhdo2.com>



Giá: 25.000đ